

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH - NĂM 2024**

**Phần thứ nhất
NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC**

I. KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, TÁC HẠI CỦA THAM NHŨNG, TIÊU CỤC (PCTNTC)

1.1. Khái niệm tham nhũng

1.1.1. Khái niệm

Theo Khoản 1, Điều 3, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Việt Nam: “Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi”.

1.1.2. Các hành vi tham nhũng (theo Điều 2, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018)

* Các hành vi tham nhũng trong khu vực nhà nước¹ do người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thực hiện bao gồm:

- (1) Tham ô tài sản.
- (2) Nhận hối lộ.
- (3) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản.
- (4) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi.
- (5) Lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi.
- (6) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi.
- (7) Giả mạo trong công tác vì vụ lợi.
- (8) Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi.
- (9) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi.
- (10) Những nhiễu vì vụ lợi².
- (11) Không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi.
- (12) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi.

* Các hành vi tham nhũng khu vực ngoài nhà nước do người có chức vụ,

¹ Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước bao gồm: Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức, đơn vị khác do Nhà nước thành lập, đầu tư cơ sở vật chất, cấp phát toàn bộ hoặc một phần kinh phí hoạt động, do Nhà nước trực tiếp quản lý hoặc tham gia quản lý nhằm phục vụ nhu cầu phát triển chung, thiết yếu của Nhà nước và xã hội (Khoản 9, Điều 3, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018).

² Những nhiễu là hành vi cửa quyền, hách dịch, đòi hỏi, gây khó khăn, phiền hà của người có chức vụ, quyền hạn trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ. (Điều 3, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018).

quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài nhà nước³ thực hiện bao gồm:

(1) Tham ô tài sản.

(2) Nhận hối lộ.

(3) Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của doanh nghiệp, tổ chức mình vì vụ lợi.

1.1.3. Tham nhũng vặt

Hiện nay, chưa có một khái niệm, định nghĩa chính thức về “tham nhũng vặt”, tuy nhiên, theo Chỉ thị số 10-CT/TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc thì có thể hiểu “tham nhũng vặt” là “tình trạng cán bộ, viên chức vì động cơ vụ lợi đã lợi dụng vị trí công tác; lợi dụng kẽ hở về cơ chế, chính sách pháp luật, lợi dụng lòng tin, sự hiểu biết về chính sách, pháp luật của một bộ phận người dân để sách nhiễu, gây phiền hà, kéo dài thời gian giải quyết công việc, giải quyết không đúng quy định, không công bằng, không khách quan khi giải quyết các công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp, gây bức xúc, làm xói mòn lòng tin của người dân, doanh nghiệp, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội”.

Từ những vấn đề trên có thể hiểu hành vi “tham nhũng vặt” trước hết là hành vi tham nhũng được quy định tại Khoản 1, Điều 2, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. “Tham nhũng vặt” có đặc điểm chung của tham nhũng, đều là hiện tượng xã hội, là biểu hiện của sự tha hóa quyền lực, đạo đức công vụ. Dấu hiệu đặc trưng chung của hành vi tham nhũng là hành vi được thực hiện bởi người có chức vụ, quyền hạn; đã lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ được giao; có mục đích, động cơ vụ lợi. Trong đó, động cơ vụ lợi của hành vi “tham nhũng vặt” là hướng đến để chiếm đoạt giá trị vật chất không lớn nhưng gây bức xúc lớn trong đời sống xã hội.

“Tham nhũng vặt” có đặc điểm là người vi phạm thường không có chức vụ cao; số lượng tiền, tài sản chiếm đoạt không lớn; hành vi diễn ra thường xuyên, lặp đi lặp lại. “Tham nhũng vặt” tồn tại nhiều ở cấp cơ sở như xã, phường, thị trấn; hoặc ở các cơ quan, ban, ngành trong hệ thống chính trị cấp quận, huyện, thành phố; tập trung ở những cá nhân trực tiếp quan hệ với công dân, doanh nghiệp.

“Tham nhũng vặt” đã và đang diễn ra ở các cấp, các ngành, các lĩnh vực, nhiều nhất là trong cơ quan công quyền, cơ quan hành chính và các cấp chính quyền ở cơ sở, nhiều đến mức trở thành thông lệ, thói quen khiến nhiều người không cảm thấy xa lạ, dễ chấp nhận, liên quan đến những món quà biếu, hối lộ bằng tiền, “văn hóa phong bì”, “lót tay”, “bôi trơn”, tư duy “đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn” nhằm mục đích “được việc”, “trôi việc”. Hiện nay, một số ngành, lĩnh vực có biểu hiện “tham nhũng vặt” cao như: giải quyết thủ tục hành chính (cấp đổi sổ đỏ, các hoạt động khác vì vụ lợi...), y tế (bố trí được khám sớm, giải quyết thủ tục nhanh...), giáo dục (việc chạy trường, chạy lớp, phí “chống trượt”...), quản lý trật tự giao thông, công tác cán bộ, thực hiện các hoạt động xã hội, chế độ chính

³ Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước là doanh nghiệp, tổ chức không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 9, Điều 3 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

sách (trợ cấp khó khăn, thiên tai, bão lụt...). Do đó, “tham nhũng vặt” nhưng hệ quả không hề “vật”, không chỉ làm băng hoại đạo đức truyền thống, tác động tiêu cực, lâu dài đến chất lượng quản trị nhà nước và môi trường pháp lý, mà nguy hiểm hơn là nó làm mất niềm tin của người dân vào Đảng và Nhà nước.

1.2. Khái niệm tiêu cực

1.2.1. Khái niệm

Theo Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực thì “Tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức là những hành vi trái với Điều lệ, Cương lĩnh, nghị quyết, quy chế, quy định, chỉ thị, kết luận... của Đảng (gọi chung là chủ trương, đường lối, quy định của Đảng), pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; các chuẩn mực đạo đức, các quy tắc ứng xử, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước, làm tha hóa đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm giảm sút niềm tin của Nhân dân, cản trở quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, biểu hiện rõ nét nhất của tiêu cực là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp trong hệ thống chính trị”.

1.2.2. Các hành vi tiêu cực

Theo Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC thì các hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống bao gồm:

(1) Nói, viết, thực hiện không đúng hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

(2) Không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các nguyên tắc, tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết xuôi chiều, nể nang, né tránh, ngại va chạm, im lặng, không đấu tranh hoặc phụ họa theo ý kiến, quan điểm sai trái, lệch lạc; bao che, giấu giếm vi phạm, khuyết điểm của bản thân, của người khác hoặc của tổ chức; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, mất dân chủ, dân chủ hình thức, không tôn trọng ý kiến của tập thể; không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh, vị trí công tác...

(3) Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng.

(4) Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết đề trực lợi. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, phát tán hoặc xúi giục người khác tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vu cáo, bịa đặt những nội dung liên quan đến vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực hoặc tùy tiện quy kết về tội danh, mức án trước khi tòa án ra phán quyết; đả kích, vu cáo, xúc phạm đối với tổ chức, cá nhân, kích động bạo lực, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

(5) “Tu duy nhiệm kỳ”, cơ hội, vụ lợi, nhất là hành vi lạm quyền, lộng quyền, lấy danh nghĩa tập thể để áp đặt, hợp thức hóa quyết định sai trái của cá nhân; chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi của cá nhân lên trên lợi ích của tập thể; chạy theo mục tiêu trước mắt, trong ngắn hạn để thu vén lợi ích cho bản thân, gia đình, cho nhóm lợi ích mà bỏ qua những mục tiêu, lợi ích dài hạn của tập thể, cộng đồng và đất nước; cấu kết với doanh nghiệp, đối tượng khác để trục lợi.

(6) Quan liêu, xa rời thực tế, không sâu sát công việc, không nắm chắc tình hình trong cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

(7) Chủ trì ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có nhiều sơ hở, bị lợi dụng gây thiệt hại cho nhà nước, tổ chức, cá nhân; “lợi ích nhóm”, “tu duy nhiệm kỳ” trong xây dựng chính sách, pháp luật.

(8) Thiêu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, tiêu cực; không báo cáo, phản ánh, không xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, địa phương do mình trực tiếp quản lý.

(9) Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quản lý đầu tư, xây dựng, ngân hàng, y tế, bảo hiểm, đấu thầu, đấu giá, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phần hóa, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước... Không thực hành tiết kiệm để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp, tài trợ trái quy định.

(10) Tặng quà, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định có lợi ích riêng cho bản thân, gia đình hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

(11) Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hành vi hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

(12) Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyên dụng, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, kỷ luật, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

(13) Can thiệp, tác động hoặc đả người nhà, người thân, người quen lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi. Gây khó khăn, phiền hà, vòi vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc cho người dân, doanh nghiệp.

(14) Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

(15) Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; giải trình không trung thực về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm; tẩu tán, che giấu tài sản có được do tham

những, tiêu cực. Không chỉ đạo và tổ chức thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực.

(16) Nhập quốc tịch nước ngoài; dùng giấy tờ giả, không hợp pháp, khai báo gian dối về quốc tịch.

(17) Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện các hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật; chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

(18) Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình (ngày lễ, tết, sinh nhật, lên chức, mừng nhà mới, mừng thọ, luân chuyển, chuyển công tác...) một cách phô trương hình thức, lãng phí, gây phản cảm, bức xúc trong xã hội. Lợi dụng việc cưới, việc tang và các sự kiện khác để vụ lợi hoặc đem lại lợi ích riêng cho bản thân, gia đình hoặc cho người khác.

(19) Các hành vi tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác do Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định.

1.3. Mối quan hệ giữa tham nhũng và tiêu cực

Tham nhũng và tiêu cực có mối quan hệ gắn bó mật thiết, chặt chẽ với nhau.

Về mặt nội hàm: Tiêu cực có nội hàm rộng hơn tham nhũng vì tham nhũng “là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn, đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi”, còn tiêu cực được hiểu là các biểu hiện, hành vi vi phạm các quy định của Đảng, vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật đoàn thể; trái với các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, giá trị truyền thống, văn hoá tốt đẹp của dân tộc. Như vậy, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, “lợi ích nhóm” đều nằm trong khái niệm tiêu cực.

Về mặt nhận thức, tham nhũng là một loại hành vi tiêu cực, được coi là hành vi tiêu cực đặc biệt, bởi vì chúng gắn với chủ thể đặc biệt (do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện). Trên thực tế, giữa tiêu cực và tham nhũng có mối quan hệ chuyển hoá với nhau, vì nguyên nhân cơ bản, trực tiếp dẫn đến tham nhũng là do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Do vậy, công tác phòng, chống tham nhũng phải gắn liền, đồng bộ với công tác phòng, chống tiêu cực, nhất là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Về biểu hiện: Tham nhũng cũng là một biểu hiện của tiêu cực; tham nhũng và tiêu cực đều là những hành vi gây nên những hậu quả xấu đối với xã hội, làm suy giảm lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, không phải tất cả các biểu hiện, hành vi tiêu cực đều là tham nhũng. Tham nhũng là hành vi tiêu cực gắn liền với những người có chức vụ, quyền hạn. Ngoài ra, hành vi tham nhũng bao gồm 12 hành vi được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, còn hành vi, biểu hiện tiêu cực thì rất nhiều, rất đa dạng, được quy định trong nhiều văn bản của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Tham nhũng, tiêu cực không chỉ xảy ra trong lĩnh vực kinh tế, mà còn trong lĩnh vực chính trị và các lĩnh vực khác. Vì thế, khi tham nhũng xảy ra đối với những cán bộ lãnh đạo, quản lý có chức vụ càng cao, công tác ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí quan trọng thì càng nguy hiểm và để lại những hậu quả càng lớn đối với đất nước và xã hội.

1.4. Đối tượng PCTNTC

Tại Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đã nhận định: Phòng, chống tham nhũng là công việc khó khăn, phức tạp, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, đảng viên cần quán triệt, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp phòng, chống tham nhũng.

Theo Hướng dẫn số 25-HD/BCDWTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC quy định: Đối tượng phòng, chống tiêu cực là cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

1.5. Tác hại của tham nhũng, tiêu cực

Tham nhũng, tiêu cực là trở lực lớn đối với sự phát triển của bất kỳ quốc gia nào; tạo ra rào cản rất lớn đối với quá trình đổi mới, phát triển đất nước và làm xói mòn lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; đối với sự nghiệp xây dựng đất nước; tiến lên chủ nghĩa xã hội. Tham nhũng, tiêu cực tác động xấu đối với nhiều lĩnh vực của đời sống đất nước, cả về chính trị, kinh tế, xã hội, kỷ cương, kỷ luật,...

Về chính trị, tham nhũng, tiêu cực là trở lực lớn đối với quá trình đổi mới đất nước, làm xói mòn lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Tham nhũng, tiêu cực nếu không sớm loại trừ sẽ gây nguy hại về nhiều mặt, như: làm hư hỏng đội ngũ cán bộ; làm cho bộ máy nhà nước ngày càng trở nên quan liêu, xa dân, xuống cấp và hoạt động kém hiệu lực. Ở một phương diện khác, tham nhũng, tiêu cực có thể dẫn đến khủng hoảng chính trị, trực tiếp đe dọa đến sự tồn vong của chế độ.

Về kinh tế, nó gây thiệt hại lớn đến tài sản của Nhà nước, của tập thể và của công dân. Giá trị tài sản bị thiệt hại, bị thất thoát liên quan tới tham nhũng trong nhiều vụ án tới rất lớn, thậm chí tới hàng ngàn tỷ đồng. Đó là những con số lớn và đáng lo ngại so với số thu ngân sách hàng năm của nước ta. Ngoài ra, ngày nay toàn cầu hóa, phát triển kinh tế xuyên quốc gia được mở rộng, việc đất nước bị đánh giá thấp về tham nhũng, tiêu cực sẽ gây ảnh hưởng rất lớn đến hình ảnh, sự tin cậy của quốc tế, các nhà đầu tư đến đầu tư tại nước ta, đây là nguy cơ tiềm ẩn, thiệt hại rất lớn đến nền kinh tế của đất nước; làm chậm nhịp độ phát triển nền kinh tế. Đồng thời, phá vỡ chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; hạn chế các nhà đầu tư thâm nhập thị trường; làm suy giảm uy tín, năng lực cạnh tranh; trực tiếp tác động xấu đến các chính sách an sinh xã hội; làm cạn nguồn đầu tư nội địa, gây trở ngại cho hoạt động kinh tế vĩ mô, kìm hãm hoạt động của các ngành kinh tế vi mô.

Về xã hội, tham nhũng, tiêu cực xâm phạm, thậm chí làm thay đổi, đảo lộn những chuẩn mực đạo đức xã hội, làm tha hóa đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước. Trước những lợi ích bất chính đã hoặc sẽ có được khi thực hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực; nhiều cán bộ, công chức đã không giữ được phẩm chất, đạo đức

của người cán bộ cách mạng, không phục vụ Nhân dân mà hướng tới các lợi ích bất chính, bất chấp việc vi phạm pháp luật, làm trái công vụ, trái lương tâm, đạo đức nghề nghiệp.

Về kỷ cương, kỷ luật, tham nhũng, tiêu cực làm rối loạn kỷ cương, phép nước, gây đảo lộn các quan hệ xã hội, làm giảm niềm tin của Nhân dân vào công lý, lẽ phải và lối sống có tình nghĩa. Thậm chí, nếu không ngăn chặn triệt để, đối tượng tham nhũng, tiêu cực có thể còn liên kết với các tội phạm khác, đặc biệt là tội phạm có tổ chức, tội phạm kinh tế, tội phạm tẩy rửa tiền làm đảo lộn xã hội, xâm hại nền tảng đạo đức và công lý cũng như sự phát triển toàn diện của con người. Hiện nay, nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực, trong đó có cả trọng án có quy mô lớn được phát hiện, điều tra, xử lý cho thấy xuất hiện xu hướng liên kết, hình thành tổ chức phạm tội trong các khu vực, lĩnh vực kinh tế, có yếu tố nước ngoài với tính chất ngày càng tinh vi, phức tạp.

Nguy hiểm hơn, tham nhũng, tiêu cực dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Chiến lược “Diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch là một nguy cơ đối với Đảng ta, nhưng đó là nguy cơ từ bên ngoài tấn công vào nội bộ Đảng, Nhà nước. Với tham nhũng, tiêu cực, đó là quá trình diễn ra từ bên trong. Đây là kẻ thù nội sinh rất nguy hiểm, bởi nó liên quan đến cán bộ, công chức có chức vụ, quyền hạn, trực tiếp gây nên những bức xúc, hoài nghi trong nội bộ Đảng và các tầng lớp nhân dân. Sự kết hợp giữa yếu tố bên ngoài và nhân tố bên trong sẽ gây sự rối loạn xã hội, làm cho Đảng suy yếu dần và cuối cùng dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, tự đánh mất vai trò lãnh đạo đối với Nhà nước và xã hội. Và như vậy, chúng ta sẽ rơi vào cái “bẫy” chiến lược “Diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch; tạo điều kiện cho chúng thực hiện mưu đồ “không đánh mà thắng”.

II. Ý NGHĨA, TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC PCTNTC

2.1. PCTNTC - góp phần bảo vệ chế độ, xây dựng nhà nước pháp quyền

Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra đời là thành quả của cuộc cách mạng dân chủ Nhân dân vĩ đại do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Cùng với việc xây dựng nhà nước kiểu mới của dân, do dân, vì dân, toàn Đảng và toàn dân ta phải tiến hành đấu tranh với các tệ nạn, tiêu cực xã hội, trong đó có các hành vi tham nhũng, tiêu cực và tội phạm về tham nhũng ở tàn dư của chế độ cũ nhưng đã tiềm ẩn, phát sinh trong chế độ mới. Vì vậy, hoạt động PCTNTC luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm đặc biệt.

Trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như khi đất nước được hoàn toàn thống nhất, dù phải tập trung cao độ cho việc thực hiện các nhiệm vụ nặng nề, khó khăn, cấp bách của cách mạng nhưng Đảng và Nhà nước ta vẫn không sao nhãng công tác đấu tranh PCTNTC. Ngay từ những ngày đầu mới giành được chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của Nhân dân và của Chính phủ, là “giặc ở trong lòng”, là “giặc nội xâm”.

Bước vào thời kỳ đổi mới, trước tình trạng tham nhũng, tiêu cực ngày càng bộc lộ rõ nét, diễn biến phức tạp, Đảng ta đã nhiều lần chỉ rõ: Tham nhũng làm “giảm lòng tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của cơ quan nhà nước” (Đại hội VI); “đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước” (Đại

hội XI); “làm thách thức nghiêm trọng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước” (Đại hội XII). Đặc biệt, từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đại hội VII (tháng 01/1994), tham nhũng được Đảng ta nhận diện là một trong bốn nguy cơ đối với Đảng và cách mạng Việt Nam, đến Đại hội IX đã trở thành “một nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta” và đến nay “vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ” (Đại hội XIII). Điều đó cho thấy, chúng ta chưa bao giờ chủ quan, trái lại luôn đặt cảnh báo về nguy cơ và tác hại của tệ tham nhũng ở mức độ cao nhất. Từ đó, trong từng giai đoạn phát triển của đất nước, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp về phòng, chống tham nhũng ở nhiều văn bản khác nhau, từ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, các nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc đến các luật, nghị quyết, nghị định, chỉ thị...

Như vậy, PCTNTC không chỉ có mục đích đơn thuần là làm giảm tình hình vi phạm pháp luật nói chung mà nó còn có ý nghĩa quan trọng bảo vệ sự vững mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Do đó, PCTNTC được xem như một nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết của toàn Đảng, toàn dân trong giai đoạn hiện nay.

2.2. PCTNTC - góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân

Thực tế thời gian qua cho thấy, những thiệt hại vật chất do các vụ tham nhũng gây ra là rất lớn, có nhiều vụ thiệt hại vật chất lên đến hàng ngàn tỉ đồng. Nếu so sánh mức thu ngân sách hàng năm của đất nước, mức chi hàng năm cho y tế, giáo dục hoặc an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo... thì càng thấy rõ mức độ nghiêm trọng của những thiệt hại vật chất do tham nhũng gây ra. Tham nhũng làm hao tổn lớn nguồn lực kinh tế của quốc gia, làm chậm nhịp tăng trưởng của nền kinh tế, làm cho nền kinh tế đất nước rơi vào tình trạng tụt hậu ngày càng xa so với các nước trong khu vực và thế giới. Mặt khác, tham nhũng, tiêu cực còn làm cho người dân bị thiệt hại về kinh tế thông qua việc “buộc phải đưa hối lộ”, phải chi thêm tiền khi mua hàng hóa, thanh toán dịch vụ... vì giá cả hàng hóa, dịch vụ đã được cộng thêm các khoản chi phí, “tiêu cực phí”... của các nhà sản xuất, cung ứng dịch vụ. Tham nhũng, tiêu cực làm tăng thêm gánh nặng về kinh tế đối với người dân trong điều kiện kinh tế vốn đã rất khó khăn; làm cho sự chênh lệch về tài sản, sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội ngày càng tăng.

Vì vậy, để phát triển kinh tế nhanh, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân cần thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh không khoan nhượng với tham nhũng, tiêu cực. Việc tích cực PCTNTC có ý nghĩa quan trọng không chỉ đối với phát triển, tăng trưởng nền kinh tế mà còn góp phần cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

2.3. PCTNTC - góp phần duy trì giá trị đạo đức truyền thống, làm lành mạnh các quan hệ xã hội

Với đặc trưng của tham nhũng là được thực hiện bởi những người có chức vụ, quyền hạn với mục đích vụ lợi, các hành vi tham nhũng, tiêu cực không chỉ gây ra những thiệt hại lớn về kinh tế, tài sản cho Nhà nước mà nó còn tác động tiêu cực rất lớn đối với xã hội, làm tổn hại nghiêm trọng đến các giá trị đạo đức truyền thống, “làm vẩn đục”, méo mó các quan hệ xã hội, làm băng hoại các giá trị đạo

đức truyền thống của dân tộc, đồng thời cổ vũ cho sự tham lam, ích kỷ, lối sống xa hoa, trụy lạc và những thói hư, tật xấu khác trong xã hội sinh sôi, phát triển.

Trong những năm gần đây, do ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị trường, xã hội, lối sống, đạo đức truyền thống của người Việt Nam bị tấn công mạnh mẽ và bị biến đổi ở mức báo động, là một trong các yếu tố làm cho các giá trị đạo đức và truyền thống tốt đẹp bị tấn công. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí được nâng tầm lên thành PCTNTC, trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Những hành vi trước đây ít được nhắc tới nhưng nay đã trở thành hiện tượng khá phổ biến trong xã hội với các cụm từ như “văn hóa phong bì”, “chạy dự án”, chạy chức, “chạy tội”... đã không còn xa lạ mà xảy ra nhiều, được nói đến nhiều trong xã hội. Tham nhũng, tiêu cực đã và đang tấn công mạnh mẽ các lĩnh vực trong đời sống xã hội, đặc biệt xảy ra ở những lĩnh vực vốn được xã hội tôn vinh, kính trọng như y tế và giáo dục...

Để bảo vệ xã hội, bảo tồn và phát triển các giá trị đạo đức, văn hóa truyền thống thì Nhà nước, mỗi người dân và toàn xã hội cùng đồng lòng, chung sức đấu tranh không khoan nhượng với các hành vi tham nhũng, tiêu cực và tội phạm về tham nhũng. Việc phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực chính là hoạt động góp phần duy trì các giá trị đạo đức truyền thống và làm lành mạnh các quan hệ xã hội.

2.4. PCTNTC - góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào chế độ và pháp luật

Các hành vi tham nhũng, tiêu cực ngày càng tinh vi với nhiều thủ đoạn, có trường hợp công khai, trắng trợn nhưng nhiều người dân cảm thấy bất lực, không dám và không muốn đấu tranh. Điều đó khiến cho cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực vốn đã khó khăn lại càng thêm khó khăn. Nguyên nhân cơ bản, trực tiếp của tham nhũng là do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tiêu cực là môi trường nảy sinh tham nhũng, tham nhũng tác động trở lại làm trầm trọng hơn tình trạng tiêu cực. Nếu chỉ phòng, chống tham nhũng về tiền bạc, tài sản thôi thì chưa đủ, mà nguy hại hơn là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống... Đây mới là cái gốc để làm trong sạch bộ máy, tăng cường sức mạnh cho bộ máy nhà nước mà thông qua con đường đấu tranh không khoan nhượng nạn tham nhũng, tiêu cực, chỉ có như vậy mới loại bỏ được hành vi tham nhũng, tiêu cực, mới khôi phục được niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và pháp luật.

Như vậy, đấu tranh PCTNTC là một trong những vấn đề có ý nghĩa quyết định đối với sự sống còn của chế độ, hạnh phúc của Nhân dân và tương lai của dân tộc. Đây là cuộc chiến đầy gian khó, phức tạp nhằm chống lại những thói hư, tật xấu đang tiềm ẩn trong mỗi cán bộ, công chức, viên chức được Nhà nước và Nhân dân trao quyền.

Phần thứ hai **QUAN ĐIỂM CỦA LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH,** **QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤU TRANH** **PCTNTC**

I. QUAN ĐIỂM CỦA LÊNIN VỀ PCTNTC

Tham nhũng, tiêu cực là những hiện tượng xã hội có tính lịch sử, gắn liền với nhà nước và quyền lực trong xã hội phân chia giai cấp. Nó tồn tại ở mọi quốc gia, hiện diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, không phân biệt chế độ chính trị, trình độ phát triển.

VI. Lênin đã chỉ rõ: Tham nhũng, tiêu cực bắt nguồn từ tư tưởng thích chức quyền, ham giàu sang phú quý, “ăn trên ngồi tróc” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, đó là việc lợi dụng chức quyền, vị trí công tác để tư lợi cá nhân, sống ích kỷ, “ăn bám” trên sức lao động của người khác⁴.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Mười Nga thành công, chính quyền Xô-Viết vừa được thành lập, Lênin đã sớm nhận ra tác hại của tham nhũng với sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Lênin nhận diện tham nhũng nảy sinh trong cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức, có quyền. Đó là căn bệnh cố hữu, len lỏi, phát triển thành ung nhọt làm nhức nhối xã hội, ảnh hưởng đến sự tồn vong của chế độ.

Hậu quả của tham nhũng được Lênin chỉ rõ: “Kẻ thù của chúng ta ngày nay nếu chỉ nói tới kẻ thù bên trong thôi là bọn đầu cơ và bọn quan liêu. Quan liêu, tham nhũng là kẻ thù của mỗi người cộng sản. Nếu không thành công trong cuộc đấu tranh chống tệ quan liêu, tham nhũng sẽ làm tiêu vong sự nghiệp xây dựng xã hội mới của người cộng sản. Quan liêu, tham nhũng làm biến dạng các quan hệ kinh tế, xã hội lành mạnh, làm cho đường lối chính sách kinh tế đúng đắn của Đảng Cộng sản không thể thâm nhập vào cuộc sống, không thể biến thành hành động của hàng triệu quần chúng mà chỉ lơ lửng trên không trung”.

Về tính nguy hại, Lênin chỉ rõ tệ quan liêu, tham nhũng làm suy yếu Đảng, suy giảm quyền lực nhà nước, gây ảnh hưởng đến uy thế, thanh danh của Đảng và Nhà nước, dễ tạo ra nguy cơ biến bộ máy chính quyền và các tổ chức đảng thành bộ máy quan liêu mới, xa rời lợi ích của Đảng, của Nhân dân. Một chính đảng chỉ có thể tồn tại và phát triển, giữ vững vai trò lãnh đạo một khi Đảng đó thường xuyên phòng, chống quan liêu, tham nhũng.

Theo Lênin, nguyên nhân của tham nhũng là do chủ nghĩa quan liêu gây ra, do tư tưởng lạm dụng quyền lực của những người có chức, có quyền và do bệnh đặc quyền, đặc lợi mà có.

Để phòng ngừa tham nhũng, Lênin rất coi trọng thu hút Nhân dân tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, xây dựng chính quyền trong sạch. Người chú trọng vào việc giáo dục, nâng cao văn hóa cho Nhân dân để họ thực sự tham gia đấu tranh chống tham nhũng hiệu quả. Ngoài ra, Lênin yêu cầu phải tăng cường công tác tuyên truyền để đấu tranh chống tham nhũng; đối với đảng viên phải xử nặng gấp ba lần những người ngoài Đảng; mạnh dạn làm trong sạch Đảng, đưa ra khỏi Đảng những phần tử quan liêu, tham nhũng...

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PCTNTC

2.1. Về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, người kiến tạo Nhà nước Việt Nam dân chủ Nhân dân theo thể chế cộng hòa đầu tiên ở Đông Nam Á. Người thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng và chỉnh đốn

⁴ V.I.Lênin Toàn tập, Nxb. tiến bộ, M.1978, t.44, tr.217.

Đảng, làm cho Đảng mãi mãi là một Đảng đạo đức và văn minh, mỗi cán bộ, đảng viên xứng đáng là hạt nhân lãnh đạo và là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Với tầm nhìn sâu sắc, Người chỉ ra tham ô, tham nhũng là những xấu xa của xã hội cũ, là những căn bệnh của quyền lực và đấu tranh chống tham ô, tham nhũng luôn gắn liền với cuộc đấu tranh chống lại tàn dư của chế độ cũ - chế độ người bóc lột người. Chính vì thế, với tư cách là người đứng đầu Đảng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành lập sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kiên quyết đặt vấn đề đấu tranh với thứ “giặc” rất nguy hiểm này.

Trong Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người chưa dùng cụm từ “tham nhũng”, “tiêu cực”, mà sử dụng các thuật ngữ: “tham ô”, “những lạm” (lạm dụng quyền lực những nhiều dân để đục khoét của dân), “lãng phí”, “quan liêu”, “chủ nghĩa cá nhân”... Những khái niệm, thuật ngữ đó bản chất của nó thực chất là “tham nhũng” như Đại hội VI (năm 1986) lần đầu tiên sử dụng và cụm từ “tham nhũng, tiêu cực” được đưa vào các văn bản hiện nay.

2.1.1. Tham ô

Theo quan điểm Hồ Chí Minh: Tham ô là hành vi “gian lận”, “ăn cắp”, “trộm cướp”, chiếm đoạt “của công” làm “của tư”. Đối với cán bộ, tham ô là “Ăn cắp của công làm của tư. Đục khoét của Nhân dân. Ăn bớt của bộ đội. Tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình, cũng là tham ô”⁵.

Bản chất của tham ô là lợi dụng chức quyền - thực chất là tha hóa quyền lực - biến “của công” thành “của tư”. “Của công” là tài sản của Nhân dân, do Nhân dân đóng góp nhằm phục vụ sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. “Của công thành của tư”, nghĩa là tài sản công không phục vụ vì mục đích chung mà chỉ dành làm của riêng cho cá nhân, gây quỹ riêng cho tập thể - một cơ quan, đơn vị hay một địa phương.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra nhiều hình thức tham ô cụ thể: Trong lĩnh vực nông nghiệp, tham ô của các ban quản trị hợp tác xã có thể là “Khi bắt đầu cày bừa cũng làm mấy con lợn để “liên hoan”. Hễ có cơ hội là bày ra chè chén. Hay khi gặt về tuốt lúa dổi rồi chia “rơm” cho xã viên và bà con mình đem về tuốt lại”⁶; trong các đơn vị kinh doanh là “Mua đất, bán rẻ, khai gian, làm dổi, thông đồng với những chủ thầu xấu, tham ô hàng triệu đồng của Chính phủ và của Nhân dân ta”⁷; với cán bộ, đảng viên là “Không biết tiếc, biết tôn trọng của công, không biết thương tiếc của cải do mồ hôi, nước mắt đồng bào làm ra. Do đó mà để ra xa xỉ. Lương bổng Chính phủ cấp cho chúng ta có hạn mà ta xa xỉ thì lấy tiền đâu? Đã có cái áo rồi còn muốn hai ba cái như thế là lãng phí. Lại muốn mua thứ này, thứ khác mà thiếu tiền sinh ra tham ô”⁸.

Ngoài hình thức tham ô trực tiếp như nêu trên, Người còn đề cập đến hình thức tham ô khác mà nhiều cán bộ, đảng viên mắc phải nhưng không để ý, không quan tâm hoặc coi là chuyện bình thường. “Thí dụ một cán bộ, Chính phủ, Nhân

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.7, tr.355 - 356.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.13, tr.217.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.10, tr.204.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.10, tr.609.

dân trả lương hàng tháng đều cho, nhưng lại kém lòng trách nhiệm, đứng núi này trông núi nọ, làm việc chậm chạp, ăn cắp giờ của Chính phủ, của Nhân dân”⁹. Người cho rằng đó cũng là hành vi tham ô - tham ô gián tiếp. Hình thức tham ô này ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng, hiệu quả công tác, tác phong, uy tín cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Với Nhân dân: “Tham ô là ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế”¹⁰.

Không chỉ có chức, có quyền mà kể cả những người không có chức quyền vẫn có thể là chủ thể tham ô. Người dân “ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế” là tham ô. Một ai đó, như: “Người buôn bán, mua 1 bán 10, hoặc mua gian bán lậu chợ đen chợ đỏ, tích trữ đầu cơ. Người có tiền, cho vay cắt cổ, bóp hầu bóp họng đồng bào. Người cày ruộng, không ra công đào mương, mà lấy cắp nước ruộng láng giềng. Người làm nghề (bắt kê nghề gì) nhân lúc khó khăn mà bắt chẹt đồng bào”¹¹... Chủ tịch Hồ Chí Minh liệt những hành vi đó là tham ô và những người dân bình thường nếu làm những việc như thế cũng là chủ thể tham ô.

Để diễn tả đầy đủ, sâu sắc hơn về tham ô, Người sử dụng thuật ngữ là “liêm” và “bất liêm”. Liêm là trong sạch, không tham lam, là liêm khiết, không tư túi, luôn tôn trọng, giữ gìn của công, của Nhà nước, của Nhân dân. Liêm là một phẩm chất thể hiện lối sống trong sạch, không háms danh, không bận tâm toan tính nhỏ nhen, ích kỷ. Bất liêm là tham lam “tham địa vị, tham tiền tài, tham danh tiếng, tham ăn ngon, mặc đẹp”, là “đục khoét của dân”, “ăn của đút”, “trộm của công làm của tư” và là “lộng quyền”, “dìm người giỏi”, háms danh, “ngại khó khăn, gian khổ”. Đã “tham” là “bất liêm”, mà “bất liêm” là không có đạo đức.

Người lý giải: Tham tiền dẫn đến đục khoét của dân, trộm cắp của công; tham danh vọng, địa vị dẫn đến dìm người giỏi, mua bán danh vị, nịnh trên, nạt dưới; tham nhàn dẫn đến ngại khó, ngại khổ, đùn đẩy công việc, khi có công thì tranh giành, khi có tội thì đổ vấy; tham sống dẫn đến hèn nhát, thấy việc nghĩa không dám làm, gặp giặc không dám đánh; tham quyền, cậy thế ắt sẽ “đục khoét” của dân, tìm mọi cách ăn “của đút”.

“Bất liêm” sẽ gây tội ác với Đảng, với nước, với dân, dù công khai hay bí mật, trực tiếp hay gián tiếp; “bất liêm” thực chất là “tham ô”, “trộm cắp”, “vô liêm sĩ”, không còn day dứt, xấu hổ khi làm những việc mờ ám, xấu xa, đê hèn, tội lỗi.

2.1.2. Tiêu cực

Dù chưa dùng cụm từ “tiêu cực”, nhưng nội hàm của thuật ngữ này được Chủ tịch Hồ Chí Minh diễn tả cụ thể, đầy đủ, sâu sắc trong tư tưởng của mình. Ngoài “tham ô”, “lãng phí”, “quan liêu”, từ thực tiễn hoạt động cách mạng, Người phát hiện, đúc rút, tổng kết, khái quát và chỉ ra một loạt “căn bệnh” xuất hiện ở một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, như: “chủ quan”, “làm việc trái phép”, “cậy thế”, “hủ hóa”, “cơ hội”, “hẹp hòi”, “chia rẽ”, “kiêu ngạo”, “hiếu danh”, “thiếu kỷ luật”, “hách dịch”, “quân phiệt”, “hữu danh vô thực”, “kéo bè kéo cánh”, “cận thị”, “lười biếng”, “tị nạnh”, “xu nịnh a dua”... Những “căn bệnh” được Người lần lượt đưa ra ánh sáng, chỉ mặt, đặt tên, đó là hình thức biểu hiện cụ thể của mọi “thói hư, tật xấu” xảy ra trong bộ máy hệ thống chính trị các cấp. Thực

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.7, tr.345.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.7, tr.356.

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.6, tr.126.

chất những “căn bệnh” đó thuộc nội hàm thuật ngữ “tiêu cực” mà ngày nay chúng ta đang sử dụng.

2.2. Nguyên nhân nảy sinh tham nhũng, tiêu cực

Tham nhũng, tiêu cực nảy sinh từ rất nhiều nguyên nhân, trong tư tưởng Hồ Chí Minh đề cập trên những khía cạnh cơ bản sau:

Một là, tham nhũng, tiêu cực là sản phẩm của xã hội cũ.

Chế độ xã hội cũ sản sinh ra nhiều thói hư tật xấu, trong đó có tham nhũng, tiêu cực. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Tham ô, lãng phí, quan liêu là những xấu xa của xã hội cũ. Nó do lòng tự tư, tự lợi, ích kỷ hại dân mà ra. Nó do chế độ người bóc lột người mà ra”¹².

Hai là, thiếu đạo đức cách mạng, sa vào chủ nghĩa cá nhân

Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận biết hiện tượng sa sút đạo đức, tha hóa quyền lực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người cảnh báo: “Những người trong công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”¹³. Người dự báo: Khi được Đảng, Nhà nước trao quyền nhưng thiếu đạo đức “đều dễ tìm dịp phát tài, hoặc xoay tiền của Chính phủ, hoặc khoét đục Nhân dân”¹⁴. Sa đọa đạo đức, tha hóa quyền lực ắt dẫn đến “cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp dĩ công vi tư”¹⁵.

Chủ nghĩa cá nhân cũng là nguồn gốc làm “nảy sinh ra các bệnh nguy hiểm như lười biếng, ngại gian khổ, khó khăn, tham lam, trục lợi, thích địa vị, quyền hành, tham ô, hủ hóa, xa hoa”¹⁶ và cũng vì chủ nghĩa cá nhân làm cho cán bộ, đảng viên phạm nhiều sai lầm.

Ba là, quan liêu là nguồn gốc trực tiếp của tham nhũng, tiêu cực

Cán bộ, đảng viên mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh, xa dân, khinh dân, sợ dân, không tin cậy dân, không hiểu biết dân, không yêu thương dân, thậm chí còn lừa phỉnh, dọa nạt dân; khi mỗi cá nhân và cơ quan lãnh đạo, quản lý từ cấp trên đến cấp dưới không sâu sát công việc thực tế, không rõ lai lịch, tư tưởng và công tác của cán bộ mình, thiếu dân chủ, sợ phê bình và tự phê bình, làm trái với lợi ích quần chúng, trái với phương châm, chính sách của Đảng, Chính phủ, không kiểm tra công việc đến nơi đến chốn. Do mắc bệnh quan liêu nên “có mắt mà không thấy suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, kỷ luật mà không nắm vững”¹⁷, đó là nguyên căn sâu xa, trực tiếp và là điều kiện sinh tộ tham ô và tiêu cực. Người tổng kết: “Ở đâu có bệnh quan liêu thì ở đó chắc chắn có tham ô, lãng phí; nơi nào bệnh quan liêu càng nặng thì nơi đó càng nhiều tham ô, lãng phí”¹⁸.

Bệnh quan liêu là “chỗ gieo hạt vun trồng”¹⁹, “ấp ủ, dung túng, che chở” cho

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.494.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.5, tr.122.

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.5, tr.123.

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.5, tr.641.

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.12, tr.438 - 439.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.7, tr.357.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2011, Sđd, t.7, tr.295.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.436.

nạn tham ô nảy nở và tạo điều kiện thuận lợi nhất để những cán bộ kém phẩm chất đạo đức tham ô.

Bốn là, quá trình tổ chức, quản lý của bộ máy Nhà nước, đội ngũ cán bộ, công chức còn nhiều khuyết điểm, yếu kém và sự hiểu biết của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế.

Lấy danh nghĩa “một người đồng chí già”, ngày 17/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết Thư gửi các đồng chí tỉnh nhà. Người day dứt, trăn trở với “lầm lỗi” của cán bộ, đảng viên “có người hủ hóa, lên mặt làm quan cách mạng, hoặc là độc hành độc đoán, hoặc là dĩ công vi tư”²⁰, “khi phụ trách ở một vùng nào thì như một ông “vua con” ở đấy, tha hồ hách dịch, hoành hành”²¹. Chính số cán bộ đó là những tấm gương xấu “dùng của dân, của công để tiêu xài riêng”, “Ăn muốn cho ngon, mặc muốn cho đẹp, càng ngày càng xa xỉ, càng ngày càng lãng mạn, thử hỏi tiền bạc ấy ở đâu ra? Thậm chí lấy của công dùng vào việc tư, quên cả thanh liêm, đạo đức. Ông uỷ viên đi xe hơi, rồi bà uỷ viên, cho đến các cô, các cậu uỷ viên, cũng dùng xe hơi của công. Thử hỏi những hao phí đó, ai phải chịu?”²².

Một số cán bộ, đảng viên, công chức “không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng. Đối với công việc thì trọng hình thức mà không xem xét khắp mọi mặt, không vào sâu vấn đề”²³; họ mang nặng phong cách “ngồi một nơi chỉ tay năm ngón, không chịu xuống địa phương kiểm tra công tác”²⁴. Thực trạng đó, “có thể nói rằng: chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra”²⁵. Bệnh quan liêu là “chỗ gieo hạt vun trồng cho tham ô, lãng phí nảy nở được”²⁶. Ở các địa phương, có lúc, có nơi “kỷ luật không đủ nghiêm, khi cán bộ phạm lỗi đáng phải trừng phạt, nhưng vì “cảm tình nề nang chỉ phê bình, cảnh cáo qua loa cho xong chuyện. Thậm chí còn có nơi che đậy cho nhau, tha thứ lẫn nhau, lừa dối cấp trên, giấu giếm Đoàn thể. Thi hành kỷ luật như vậy làm cho các đồng chí không những không biết sửa lỗi mình mà còn khinh thường kỷ luật. Tai hại hơn nữa nếu kỷ luật Đoàn thể lỏng lẻo, những phần tử phản động sẽ có cơ hội chui vào hàng ngũ ta để phá hoại Đoàn thể ta”²⁷. Trình độ nhận thức và sự hiểu biết hạn chế của một bộ phận Nhân dân cũng là một nguyên nhân làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực trong bộ máy nhà nước. Người nói: “Quan tham vì dân dại”. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót thì “quan” dù không liêm cũng phải hóa ra liêm”²⁸.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của Nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ”²⁹. Tham ô, lãng phí, quan liêu là “giặc trong lòng”, “giặc nội xâm”³⁰, cho dù “nó không mang gươm, mang súng” nhưng nó lại vô cùng nguy hại bởi “nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.4, tr.21.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.5, tr.72.

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.4, tr.57.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.489.

²⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.5, tr.73.

²⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.5, tr.521.

²⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.436.

²⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.5, tr.73.

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.5, tr.641.

²⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.490.

³⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.495.

công việc của ta... làm hồng tinh thần trong sạch, ý chí khắc khổ của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính”³¹. Người coi tham nhũng là đồng minh của thực dân và phong kiến, là một tội ác, để lại hậu họa khôn lường. “Chiến sĩ thì hy sinh xương máu, đồng bào thì hy sinh mồ hôi, nước mắt để đóng góp. Mà những kẻ tham ô, lãng phí và quan liêu thì phá hoại tinh thần, phí phạm sức lực, tiêu hao của cải của Chính phủ, của Nhân dân. Tội lỗi ấy nặng như tội lỗi Việt gian, mật thám”³². Tham nhũng, tiêu cực “là hành động xấu xa nhất, tội lỗi đê tiện nhất trong xã hội”³³. Tệ tham nhũng, tiêu cực làm vãn đục chế độ, rối loạn kỷ cương phép nước “gây ra bao ác cảm, bao chia rẽ, làm cho cấp trên xa cấp dưới, Đoàn thể xa Nhân dân”³⁴ làm tha hóa, hư hỏng, mất mát một bộ phận cán bộ, đảng viên; xói mòn nghiêm trọng lòng tự hào, niềm tin; kỳ vọng của Nhân dân với Đảng, với chế độ mới; ảnh hưởng tiêu cực nghiêm trọng đến sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc; trực tiếp đe dọa đến sự sống còn của Đảng, sự tồn vong của dân tộc. Vì những lẽ đó, chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu cũng quan trọng và cần kíp “như việc đánh giặc trên mặt trận. Đây là mặt trận tư tưởng và chính trị”³⁵.

2.3. Chủ tịch Hồ Chí Minh - tấm gương mẫu mực về PCTNTC

Đạo đức Hồ Chí Minh được thể hiện trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, đó là đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị và đức khiêm tốn hết mực. Người coi khinh sự xa hoa để sống một cuộc đời trong sạch, suốt đời thực hành cần, kiệm, liêm, chính một cách cần mẫn. Người không màng đến công danh, phú quý “Giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục”³⁶. Trên đỉnh cao quyền lực, không bao giờ và chưa khi nào Người sử dụng quyền lực ấy cho cá nhân, gia đình mình. Trọn cuộc đời, Người sống bình dị như những người dân, không hề có sự cách biệt: khi ở chiến khu sống trong những lán che bằng tre nứa, về Thủ đô không sống trong Phủ Toàn quyền Đông Dương mà chỉ ở ngôi nhà sàn trên vài chục mét vuông; những bữa ăn hằng ngày đơn sơ, đạm bạc, vẫn cháo bẹ, rau măng, vẫn cơm độn ngô khoai như bao người dân Việt Nam khác; vẫn mặc quần áo đã sờn hoặc khâu vá lại; vẫn dùng quạt nan, đi dép cao su. Trong sâu thẳm lương tâm, Người đau đáu nghĩ về dân “Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và tôi xin thực hành trước: cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”³⁷; luôn hướng về Tổ quốc, đồng bào “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”³⁸ và luôn quan niệm: “Người ta ai cũng muốn ăn ngon mặc đẹp, nhưng muốn phải cho đúng thời, đúng hoàn cảnh.

³¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.490.

³² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.490.

³³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.11, tr.110.

³⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.5, tr.72.

³⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.490.

³⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.6, tr.184.

³⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.4, tr.31.

³⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.4, tr.419.

Trong lúc Nhân dân ta còn thiếu thốn mà một người nào đó muốn riêng hưởng ăn ngon mặc đẹp, như vậy là không có đạo đức³⁹. Thật hiếm có và hiếm thấy lãnh tụ nào như Hồ Chí Minh “Vì nước chưa nên nghĩ đến nhà”⁴⁰, về cuối đời, trong Di chúc còn căn dặn: “Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức điều phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”⁴¹. Đến khi nhắm mắt xuôi tay, khiến chúng ta xúc động: Người không có tài sản riêng, dù chỉ một chút ít và trên ngực áo không có bất kỳ một tấm huân chương, huy chương nào.

III. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ PCTNTC

3.1. Quan điểm của Đảng

Trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như khi đất nước được hoàn toàn thống nhất, dù phải tập trung cao độ cho việc thực hiện các nhiệm vụ nặng nề, khó khăn, cấp bách của cách mạng nhưng Đảng và Nhà nước ta vẫn không sao nhãng công tác đấu tranh phòng, chống tệ tham nhũng, tiêu cực.

Trong từng giai đoạn phát triển của đất nước, Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp về PCTNTC, thể hiện ở nhiều văn bản khác nhau, từ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, các nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, đến các luật, nghị quyết, nghị định, quyết định, chỉ thị, kết luận, tập trung ở các văn bản chuyên đề về PCTNTC.

Tổng hợp, hệ thống lại quan điểm của Đảng, Nhà nước về PCTNTC như sau⁴²:

- Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ; các thế lực thù địch, phân tử xấu không ngừng tìm cách lợi dụng để chống phá Đảng và Nhà nước.

- Công tác phòng, chống tham nhũng là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Công tác phòng, chống tham nhũng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự.

- Gắn phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí với xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Phòng, chống tham nhũng phải phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, củng cố hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có hành vi tham nhũng, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng; không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai và không chịu sức ép của bất kỳ

³⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.8, tr.392.

⁴⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.5, tr.597.

⁴¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, 2002, Sđd, t.12, tr.499.

⁴² Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ công tác Ngành Nội chính của Đảng.

cá nhân nào.

- Phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài; phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm. Phải xây dựng được một cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực; một cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc để “không dám” tham nhũng, tiêu cực; xây dựng văn hoá liêm chính để “không muốn” tham nhũng, tiêu cực và một cơ chế bảo đảm để “không cần” tham nhũng, tiêu cực.

- Kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chú trọng tổng kết thực tiễn, chủ động hợp tác quốc tế và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của nước ngoài.

Đặc biệt, Đại hội XIII của Đảng và các Hội nghị Trung ương gần đây đã bổ sung thêm một số quan điểm mới, nhấn mạnh công tác PCTNTC như sau:

- Tham nhũng, tiêu cực trên một số lĩnh vực vẫn còn nghiêm trọng, có mặt còn phức tạp và tinh vi hơn, vẫn còn một số cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, cơ quan tư pháp tham nhũng, tiêu cực gây bức xúc trong dư luận. Do đó, yêu cầu không được chủ quan, thỏa mãn với những kết quả đạt được, mà phải tiếp tục kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh công tác đấu tranh PCTNTC với quyết tâm chính trị cao hơn, cách làm bài bản, quyết liệt, hiệu quả hơn, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đây là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhằm xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tiêu cực; gắn đấu tranh phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của các tổ chức đảng trong hệ thống chính trị.

- Khẳng định rõ “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự trong phòng, chống tham nhũng. Mặt khác, yêu cầu quá trình phát hiện, xử lý tham nhũng phải xem xét, đánh giá khách quan, biện chứng, thận trọng, làm rõ động cơ, mục đích sai phạm để phân biệt hành vi của những người dám nghĩ, dám làm, có động cơ trong sáng vì sự nghiệp đổi mới đất nước với hành vi của những người có động cơ tư lợi cá nhân để xử lý phù hợp, động viên, khuyến khích, bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, mạnh dạn đi đầu, đổi mới, sáng tạo vì sự nghiệp chung của đất nước. Từ đó phải phân hóa, xác định rõ trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân, tập thể trong từng trường hợp để quyết định các biện pháp xử lý hành chính, hình sự hoặc xử lý khác cho phù hợp, bảo đảm “thấu tình, đạt lý”, “tâm phục, khẩu phục”, “rất nghiêm minh nhưng cũng rất nhân văn”, nhằm “giáo dục cảnh tỉnh”, “răn đe, phòng ngừa sai phạm”.

- Đẩy mạnh kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng; có cơ chế ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi can thiệp, tác động không đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước vào hoạt động của các cơ quan chức năng PCTNTC; kịp thời xử lý, điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, uy tín thấp; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; PCTNTC ngay trong

các cơ quan có chức năng PCTNTC.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong đấu tranh PCTNTC; tăng cường phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa hoạt động thanh tra, kiểm tra của Đảng với hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và giữa các cơ quan chức năng trong thực thi pháp luật về PCTNTC.

Từng bước mở rộng phạm vi phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước để ngăn chặn sự cầu kết giữa cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thoái hóa, biến chất với đối tượng hoạt động ở khu vực ngoài nhà nước.

3.2. Nội dung cốt lõi Tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư

Tác phẩm gồm các bài viết, phát biểu, chỉ đạo, tổng kết của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được trình bày trong 600 trang với 111 bức ảnh, được kết cấu thành 3 phần, tập trung vào những nội dung cốt lõi sau:

Phần thứ nhất “Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam” (trang 11 đến 206), gồm 01 bài viết tổng quan, 04 phát biểu kết luận tại các Hội nghị toàn quốc về công tác PCTNTC (năm 2014, 2018, 2020, 2022) và trích các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại 36 phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo (từ năm 2013 - 2022). Nội dung tập trung làm rõ những vấn đề sau:

Một là, làm rõ một số vấn đề có tính lý luận về công tác PCTNTC ở Việt Nam: Tham nhũng, tiêu cực là gì? Tác hại ra sao? Vị trí, vai trò của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Tư tưởng, quan điểm, phương châm chỉ đạo PCTNTC; phạm vi, nội dung PCTNTC; phương thức lãnh đạo, chỉ đạo PCTNTC, trong đó nhấn mạnh: (1) Tham nhũng, tiêu cực là “giặc ở trong lòng”, là “giặc nội xâm”; (2) Tham nhũng là một trong những nguy cơ đối với Đảng và cách mạng Việt Nam; uy hiếp sự tồn vong của chế độ; làm mất niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng; (3) Phòng là cơ bản, lâu dài, chống là cấp bách, trước mắt; (4) Đấu tranh PCTNTC không nghỉ, không ngừng, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai; (5) Mục đích của việc xử lý tham nhũng, tiêu cực là để “trị bệnh cứu người”, kỷ luật một vài người để cứu muôn người, truy tố một vụ để cảnh tỉnh cả một vùng, một lĩnh vực; (6) Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTNTC, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Khẳng định đấu tranh PCTNTC là “một việc làm cần thiết, tất yếu, một xu thế không thể đảo ngược” nhưng cũng là nhiệm vụ hết sức khó khăn, phức tạp, thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị tư tưởng, tổ chức hành chính, kinh tế, hình sự; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực; “không thể chỉ làm một lần là xong; ngược lại, phải làm rất kiên quyết, kiên trì, bền bỉ; làm thường xuyên, liên tục; làm đi làm lại nhiều lần như đánh răng, rửa mặt hằng ngày”; đòi hỏi “phải có quyết tâm rất lớn, thống nhất rất cao, biện pháp thực hiện quyết liệt, khả thi, chỉ đạo chặt chẽ với một phương pháp tư duy đúng đắn, tinh táo, bình tĩnh, không cực đoan, không để các thế lực xấu lợi dụng, xuyên tạc, kích động, phá hoại”. Từ đó đề

ra các nhiệm vụ, giải pháp hướng tới mục tiêu “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng, tiêu cực.

Hai là, tổng kết thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta trong 10 năm qua. Tác phẩm làm rõ 04 kết quả nổi bật: Về phát hiện, xử lý; xây dựng, hoàn thiện thể chế; công khai, minh bạch, kiểm soát quyền lực, xây dựng văn hóa liêm chính; mở rộng PCTNTC ra khu vực ngoài nhà nước, tăng cường hợp tác quốc tế. Đồng thời, đúc rút 08 bài học kinh nghiệm từ thực tiễn PCTNTC: (1) Biến quyết tâm chính trị thành hành động thực tế, nói đi đôi với làm; (2) Phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, không nghỉ, không ngừng; (3) Chú trọng công tác cán bộ; (4) Tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm các sai phạm; (5) Tăng cường kiểm soát quyền lực; (6) Phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp của các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng; (7) Gắn phòng, chống tham nhũng với xây dựng Đảng, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; (8) Các giải pháp PCTNTC phải phù hợp với đặc điểm, tình hình ở Việt Nam.

Ba là, chỉ ra những nhiệm vụ, giải pháp nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực thời gian tới. Trong đó, 05 nhiệm vụ, giải pháp căn bản là: (1) Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy vai trò gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo; (2) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế; (3) Đẩy mạnh phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; (4) Hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa tham nhũng; (5) Xây dựng cơ quan và đội ngũ cán bộ làm công tác PCTNTC trong sạch, vững mạnh; mở rộng hợp tác quốc tế; triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước.

05 vấn đề cần lưu ý trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTNTC là: (1) Ban Chỉ đạo và từng thành viên phải đúng vai, thuộc bài; (2) Hoàn thiện thể chế để không thể tham nhũng, tiêu cực; (3) Thi hành đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và xử lý hình sự; (4) Tập trung xử lý những khâu yếu, việc khó; (5) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về PCTNTC.

Phần thứ hai “Nhất quán phương châm: Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm từ xa, cả ngọn lẫn gốc” (trang 207 đến 522), gồm tuyển chọn 22 bài viết, bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Nội dung tập trung làm rõ:

Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng: (1) Bản chất của Đảng; (2) Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; (3) Xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, liêm khiết; (4) Chống tham nhũng, tiêu cực; (5) Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Về việc “Rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự soi, tự sửa” của cán bộ, đảng viên: (1) Chỉ ra các biểu hiện, hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên: sợ trách nhiệm, móc ngoặc, tham ô, làm xiếc, một sự thật nhức nhối,...; (2) Chỉ ra giá trị đích thực của người cán bộ, đảng viên: Uy tín, mối quan hệ giữa chức vụ và uy tín, cái làm nên uy tín của đảng viên; (3) Khẳng định chân lý: Suy cho cùng mọi thành bại đều do con người; sự nghiệp cách mạng thành bại cũng chủ yếu do cán bộ, đảng viên. Từ đó, nhắc nhở, yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, nâng cao năng lực, trình độ.

Thông điệp rút ra là: “Vấn đề căn cơ trong đấu tranh PCTNTC là phòng ngừa từ xa, từ sớm, mà trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đặc biệt là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên để trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực”.

Phần thứ ba “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” (trang 523 đến 619), tuyển chọn 96 trên tổng số hàng vạn ý kiến của các tầng lớp Nhân dân, đại biểu Quốc hội và của chính khách, học giả nước ngoài bày tỏ sự tin tưởng, ủng hộ, đánh giá cao đối với công tác PCTNTC ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và vai trò của đồng chí Tổng Bí thư. Các ý kiến tập trung vào các nội dung: (1) Khẳng định vai trò to lớn và uy tín rất cao của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo đối với công tác đấu tranh PCTNTC; (2) Bày tỏ sự tin tưởng, đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân đối với cuộc đấu tranh PCTNTC dưới sự lãnh đạo của Đảng và đồng chí Tổng Bí thư; (3) Mong muốn, đòi hỏi cuộc đấu tranh PCTNTC không dừng, không nghỉ mà phải kiên quyết, kiên trì chống “giặc nội xâm” đến cùng. Các ý kiến tiếp tục khẳng định: “Quyết tâm đấu tranh PCTNTC không chỉ là nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách mà đã trở thành mối quan tâm chung, hành động chung của các tầng lớp Nhân dân, cán bộ, đảng viên và cả bạn bè quốc tế”.

Có thể khẳng định, tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTNTC, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là cảm nang trong công tác PCTNTC, vấn đề rất cốt lõi để xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, thể hiện nhuần nhuyễn phương châm: Kết hợp đồng bộ giữa “xây” và “chống”; giữa đẩy lùi và ngăn chặn từ sớm, từ xa; giữa xử lý nghiêm minh, nghiêm khắc và phòng ngừa, giáo dục; giữa xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị tư tưởng, tổ chức và cán bộ gắn liền với chống suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; giữa quyết tâm chính trị của người đứng đầu Đảng, của toàn Đảng và cả hệ thống chính trị với sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, bạn bè quốc tế. Tác phẩm có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, là sự tổng kết thực tiễn phong phú rút ra những vấn đề có tính lý luận và các bài học kinh nghiệm quý để củng cố thêm bản lĩnh, sức mạnh và niềm tin; định hướng giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, PCTNTC trong thời gian tới.

IV. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH TÂY NINH VỀ PCTNTC

4.1. Trong Văn kiện Đại hội XI Đảng bộ tỉnh

Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh đề ra nhiệm vụ: “Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, gắn với tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, gương mẫu. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, để phát sinh tiêu cực, tham nhũng”⁴³.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh về công tác PCTNTC, qua kiểm điểm giữa nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ tỉnh đánh giá việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu

⁴³ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025*, Công ty cổ phần In Hoàng Lê Kha, Tây Ninh, 2021, tr.78.

cực được các cấp uỷ đảng, chính quyền trong tỉnh thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã lãnh đạo, chỉ đạo xử lý nghiêm những vụ, việc tham nhũng, tiêu cực và trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị mình quản lý, phụ trách. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, một số cơ quan, đơn vị chưa thể hiện sự quyết liệt, trách nhiệm cao trong đấu tranh, phòng chống, còn xảy ra tham nhũng, tiêu cực ở một số lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản công, đất đai, thuế, y tế, giáo dục⁴⁴ làm ảnh hưởng đến uy tín của cấp uỷ, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị.

Chính vì vậy, việc đẩy mạnh học tập chuyên đề năm 2024 của tỉnh về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, đấu tranh PCTNTC, lãng phí*” có ý nghĩa chính trị rất quan trọng, không chỉ nâng cao về mặt nhận thức, quyết liệt hơn trong đấu tranh PCTNTC, lãng phí ở các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, mà còn góp phần xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp đề ra.

4.2. Nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 05/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường công tác PCTNTC giai đoạn 2021 - 2025.

Nghị quyết số 03-NQ/TU ghi nhận trong những năm qua, nhất là trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tập trung triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các giải pháp về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng, góp phần xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống tham nhũng vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa đáp ứng yêu cầu và tình hình thực tế; trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp uỷ và người đứng đầu trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng chưa thật sự quyết liệt, hiệu quả chưa cao; công tác phòng ngừa tham nhũng ở một số nơi còn hình thức, việc kiểm tra, tự phát hiện và xử lý vi phạm trong nội bộ tuy có chuyển biến nhưng kết quả còn rất hạn chế, còn xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ngay trong đội ngũ những người làm công tác phòng, chống tham nhũng; tình trạng nhũng nhiễu, vòi vĩnh gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong một số cơ quan, đơn vị khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được ngăn chặn và đẩy lùi, còn xảy ra một số vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách, đất đai... ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín của tổ chức Đảng và chính quyền các cấp, cũng như môi trường đầu tư phát triển của địa phương.

⁴⁴ Tỉnh uỷ Tây Ninh: Báo cáo số 492-BC/TU, ngày 20/9/2023 về sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh.

Nguyên nhân chủ yếu do một số cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, nhất là vai trò của người đứng đầu trong việc triển khai và chỉ đạo tổ chức thực hiện chưa quyết liệt; việc cụ thể hoá nghị quyết, chỉ thị của Đảng thành các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện còn thiếu cụ thể; còn có tình trạng nói nhiều, làm ít, nói không đi đôi với làm; công tác quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa được thường xuyên; tính gương mẫu, tự giác trong việc tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ đảng viên, kể cả một số ít cán bộ lãnh đạo, quản lý còn hạn chế; một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để tham nhũng, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý vi phạm có trường hợp chưa nghiêm, thiếu kiên quyết và kịp thời, có vụ việc kéo dài, dư luận bức xúc; cơ chế tiếp nhận thông tin, bảo vệ và khen thưởng người tố giác các hành vi tiêu cực, tham nhũng còn bất cập, chưa phát huy hiệu quả.

Về quan điểm, Nghị quyết số 03-NQ/TU nêu rõ: Đảng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, tập trung thống nhất công tác đấu tranh PCTNTC, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế và hình sự, có trọng tâm, trọng điểm.

Đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, đấu tranh không ngừng nghỉ, lấy phòng ngừa là chính, là cơ bản.

Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực bảo đảm kịp thời, đúng người, đúng tính chất, mức độ vi phạm; kiên quyết xử lý nghiêm những người có hành vi tham nhũng, tiêu cực, người bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực, khẳng định quyết tâm chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai”; xem chống tham nhũng ngay trong các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng là việc làm tiên quyết để bảo vệ Đảng và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Gắn công tác PCTNTC với phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng Đảng và đội ngũ cán bộ đảng viên trong sạch vững mạnh; phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng là quan trọng; đồng thời chú trọng việc đấu tranh phòng, chống các hành vi tiêu cực khác để ngăn chặn, loại trừ các mầm mống của tham nhũng.

Đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực phải gắn với phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, nâng cao đời sống của Nhân dân, phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, có bản lĩnh chính trị, trí tuệ, gương mẫu, quyết tâm đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, sẵn sàng đương đầu với khó khăn, thử thách, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung.

Về mục tiêu, Nghị quyết số 03-NQ/TU nhấn mạnh: Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn, khắc phục những tồn tại, hạn chế thời gian qua, tạo sự chuyển biến rõ rệt hơn nữa trong công tác PCTNTC đáp ứng yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Thông nhất trong nhận thức và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên trong phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương, tự giác chấp hành của người đứng đầu, cán bộ đảng viên đối với công tác đấu tranh PCTNTC; quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai, công khai, minh bạch về tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, tài chính công, các quy trình, thủ tục về hành chính và công tác cán bộ.

Tạo sự chuyên cần, nghiêm túc kết quả đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và các hành vi tiêu cực, “tham nhũng vặt”, “lợi ích nhóm”, góp phần xây dựng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh, củng cố vững chắc niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; đồng thời, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Để thực hiện mục tiêu trên, Nghị quyết số 03-NQ/TU đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như:

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nêu cao tính tự giác, tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong PCTNTC.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tập trung rà soát, cụ thể hoá kịp thời các chủ trương, quan điểm của Đảng và quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng cơ chế phòng ngừa chặt chẽ, hiệu quả.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; chủ động phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng.

- Tiếp tục xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và hiệu quả hoạt động các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng...

Phần thứ ba

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC THỜI GIAN GẦN ĐÂY; NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTNTC THỜI GIAN TỚI

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

Trong những năm qua, nhất là từ nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng đến nay, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo mà trực tiếp, thường xuyên là đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo, sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, địa phương, sự đồng hành, hưởng ứng và tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên, báo chí và Nhân dân, công tác PCTNTC có bước tiến mạnh, đột phá, đạt nhiều kết quả rất quan trọng, toàn diện, rõ rệt, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan toả mạnh mẽ trong toàn xã hội, như đồng chí Tổng Bí

thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định "*công tác PCTNTC đã trở thành xu thế không thể đảo ngược*", được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, hưởng ứng, đánh giá cao⁽⁴⁵⁾, cộng đồng quốc tế ghi nhận⁽⁴⁶⁾, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

Một số kết quả nổi bật theo Báo cáo số 06-BC/TW, ngày 23/7/2022 của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm công tác PCTNTC giai đoạn 2012-2022:

(1) Đã chỉ đạo phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời nhiều vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, trong đó có cả các vụ án, vụ việc xảy ra ở các lĩnh vực có chuyên môn sâu, hoạt động khép kín: Đấu giá đất, chứng khoán, phát hành trái phiếu doanh nghiệp, y tế, giáo dục, trong lực lượng vũ trang, giải cứu công dân ở nước ngoài về nước; phát hiện, xử lý một số vụ án lớn, nghiêm trọng xảy ra ở khu vực ngoài nhà nước⁽⁴⁷⁾; xử lý nghiêm minh nhiều cán bộ cấp cao, cả đương chức và nghỉ hưu, trong đó lần đầu tiên xử lý hình sự đối với 1 đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị; 10 đồng chí Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng là bộ trưởng, bí thư, phó bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

(2) Chỉ đạo thực hiện nhiều cơ chế hiệu quả về phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực, nhất là cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực; cơ chế xử lý đồng bộ, kịp thời các sai phạm về tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

Trong 10 năm qua, các cơ quan tiến hành tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra 19.546 vụ/33.868 bị can, truy tố 16.699 vụ/33.037 bị can, xét xử sơ thẩm 15.857 vụ/30.355 bị cáo về các tội tham nhũng, chức vụ, kinh tế; trong đó tội phạm về tham nhũng đã khởi tố, điều tra 2.657 vụ/5.841 bị can, truy tố 2.628 vụ/6.199 bị can, xét xử sơ thẩm 2.439 vụ/5.647 bị cáo⁽⁴⁸⁾. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến hết năm 2022, đã khởi tố, điều tra gần 4.200 vụ/7.572 bị can về các tội tham nhũng, chức vụ, kinh tế (trong đó, các tội về tham nhũng đã khởi tố, điều tra 455 vụ/1.054 bị can). Riêng Ban Chỉ đạo đã đưa 977 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm vào diện theo dõi, chỉ đạo ở 3 cấp độ. Trong đó, Ban Chỉ đạo trực tiếp theo dõi, chỉ đạo 180 vụ án, 133 vụ việc; các cơ quan chức năng đã kết thúc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm 120 vụ án/1.083 bị cáo, với mức án rất nghiêm khắc⁽⁴⁹⁾; trong đó có 37 bị cáo nguyên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý⁽⁵⁰⁾.

⁽⁴⁵⁾ Báo cáo số 02-BCĐT/DLXH, ngày 21/02/2022 của Viện Dư luận xã hội, Ban Tuyên giáo Trung ương về kết quả thăm dò dư luận xã hội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: *81% người được hỏi đánh giá công tác đấu tranh PCTNTC, "lợi ích nhóm", những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ có chuyển biến tích cực sau 1 năm triển khai thực hiện Nghị quyết.*

⁽⁴⁶⁾ Theo Tổ chức Minh bạch quốc tế, Chỉ số cảm nhận tham nhũng (CPI) của Việt Nam năm 2021 đứng thứ 87/180, tăng 36 bậc so với năm 2012; cũng là năm Việt Nam có chỉ số CPI cao nhất trong 10 năm 2012 - 2021.

⁽⁴⁷⁾ Như vụ án xảy ra tại Công ty cổ phần tập đoàn FLC, Công ty chứng khoán BOS và các công ty có liên quan; vụ án xảy ra tại Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ khách sạn Tân Hoàng Minh.

⁽⁴⁸⁾ Số liệu do Viện Kiểm sát nhân dân tối cao cung cấp tại Công văn số 1983/VKSTC-C2, ngày 08/6/2022.

⁽⁴⁹⁾ Đã tuyên phạt 10 bị cáo với 11 án tử hình; 25 bị cáo với 26 án tù chung thân; 13 bị cáo 30 năm tù; 28 bị cáo từ

Công tác thu hồi tài sản tham nhũng có sự chuyển biến tích cực, tỉ lệ thu hồi tài sản được nâng lên⁽⁵¹⁾. Các cơ quan chức năng đã chú trọng áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để truy tìm, thu giữ, tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản ngay từ giai đoạn điều tra, xác minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực để ngăn chặn việc chuyển nhượng, tẩu tán tài sản⁽⁵²⁾; tăng cường hợp tác quốc tế để thu hồi tài sản ở nước ngoài⁽⁵³⁾; động viên, khuyến khích người phạm tội tự nguyện giao nộp tài sản tham nhũng, khắc phục hậu quả thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra để được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật⁽⁵⁴⁾. Cơ quan thi hành án dân sự các cấp thu hồi được gần 60.940 tỉ đồng/175.608 tỉ đồng phải thi hành về tiền tham nhũng, kinh tế, tiêu cực (đạt tỉ lệ 34,7%).

(3) Gắn PCTN với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để PCTN từ gốc.

(4) Lập Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến các địa phương, tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn nữa trong PCTNTC ở địa phương, cơ sở.

(5) Tăng cường kiểm soát quyền lực, đẩy mạnh PCTNTC ngay trong chính các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNTC. Kết quả đạt được trong công tác PCTNTC thời gian qua đã khẳng định những mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng và Nhà nước về PCTNTC, nhất là chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo trực thuộc Bộ Chính trị do đồng chí Tổng Bí thư làm Trưởng ban là hoàn toàn đúng đắn, kịp thời, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Một số kết quả nổi bật về PCTNTC năm 2023 (theo số liệu tại Phiên họp thứ 25, ngày 01/02/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương):

(1) Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về xây dựng Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và PCTNTC tiếp tục được đẩy mạnh, có bước tiến mới quan trọng. Trong

20 năm đến dưới 30 năm tù; 926 bị cáo từ 12 tháng đến dưới 20 năm tù, trong đó, phạt tù cho hưởng án treo 180 bị cáo.

⁽⁵⁰⁾ Trong đó: Nhiệm kỳ XII là 18 cán bộ; từ đầu nhiệm kỳ XIII đến nay là 21 cán bộ diện Trung ương quản lý (trong đó có 2 trường hợp đã xử lý hình sự trong nhiệm kỳ XII, bị khởi tố thêm tội danh mới trong nhiệm kỳ XIII). Gồm: 1 Ủy viên Bộ Chính trị, 10 Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng. Về chức vụ trong Đảng, chính quyền: 6 bộ trưởng, nguyên bộ trưởng; 2 bí thư tỉnh ủy, thành ủy; 8 chủ tịch, nguyên chủ tịch tỉnh, thành phố; 11 thứ trưởng, nguyên thứ trưởng; 2 phó bí thư, nguyên phó bí thư tỉnh ủy; 13 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang (có 3 sĩ quan cấp tướng nguyên là thứ trưởng).

⁽⁵¹⁾ Nếu như trước năm 2013, tỉ lệ thi hành án về tiền đối với các vụ án tham nhũng chỉ đạt dưới 10%, thì giai đoạn từ 2012 - 2022 đã đạt tỉ lệ 34,7% (60.940 tỉ đồng/175.608 tỉ đồng).

⁽⁵²⁾ Điển hình như: (1) Vụ án AVG trên 8.770 tỉ đồng. (2) Các vụ án về Phan Văn Anh Vũ trên 22.000 tỉ đồng.

(3) Vụ án xảy ra tại Ngân hàng Đại Tín trên 10.000 tỉ đồng. (4) Vụ án xảy ra tại Ngân hàng Xây dựng (VNCB) trên 9.000 tỉ đồng. (5) Vụ án xảy ra tại Ngân hàng Đông Á trên 3.000 tỉ đồng. (6) Vụ án xảy ra tại BIDV đã ngăn chặn chuyển nhượng tài sản trị giá 1.000 tỉ đồng, ngăn chặn giao dịch tại Lào trị giá 14,47 triệu USD. (7) Vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á và các địa phương đã thu giữ tài sản trị giá trên 1.200 tỉ đồng...

⁽⁵³⁾ Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã tiến hành tương trợ tư pháp đề nghị phía Xin-ga-po xác minh, thu hồi tài sản trong các vụ án xảy ra tại Vinashin; vụ án Phan Văn Anh Vũ; vụ án đánh bạc, tổ chức đánh bạc... xảy ra tại Phú Thọ và một số địa phương...

⁽⁵⁴⁾ Điển hình như vụ án xảy ra tại AVG, Mobifone, sau khi bị cáo và gia đình nộp lại toàn bộ số tiền nhận hối lộ hơn 66 tỉ đồng, Toà án đã tuyên phạt bị cáo mức án chung thân, thể hiện sự nhân văn, khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo biết ăn năn, hối cải, khắc phục hậu quả; vụ án lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ liên quan đến việc mua, bán chế phẩm Redoxy - 3C, sau khi bị cáo và gia đình nộp toàn bộ số tiền 25 tỉ đồng khắc phục hậu quả, toà án cấp phúc thẩm đã tuyên giảm 3 năm tù so với bản án sơ thẩm cho bị cáo...

năm, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành gần 50 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, PCTNTC, nhất là ban hành các quy định về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác cán bộ; trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Nhiều quy định nhanh chóng phát huy hiệu quả trong thực tế. Quốc hội đã ban hành, thông qua 18 luật, 29 nghị quyết; Chính phủ đã ban hành 126 nghị định, quyết định; các bộ, ngành, địa phương ban hành 18.240 văn bản về các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và PCTNTC. Nổi bật là, đã sửa đổi Luật Đất đai, Luật các tổ chức tín dụng, Luật Đấu thầu, Luật Giá...; hoàn thiện thể chế về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung; chỉ đạo rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong 22 lĩnh vực có nhiều vướng mắc, sơ hở, bất cập; tăng cường kiểm tra việc ban hành văn bản dưới luật, nhằm phát hiện, xử lý kịp thời những sơ hở, bất cập, để bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực.

(2) Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán được tiến hành mạnh mẽ, đồng bộ; kỷ luật nghiêm minh, khuyến khích từ chức, kịp thời miễn nhiệm, thay thế cán bộ bị xử lý kỷ luật, năng lực hạn chế, uy tín thấp, tạo bước đột phá mới trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực. Nhất là nhiều sai phạm, vụ việc phức tạp, tồn đọng từ nhiều năm trước được kiểm tra, xử lý dứt điểm. Trong năm, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 606 tổ chức đảng, 24.162 đảng (tăng 12% về số đảng viên bị kỷ luật so với năm 2022); trong đó thi hành kỷ luật 459 đảng viên do tham nhũng, 8.863 đảng viên do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm những điều đảng viên không được làm. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật 19 cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, trong đó lần đầu tiên có 06 cán bộ bị xử lý kỷ luật do vi phạm trong kê khai tài sản, thu nhập. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay, đã thi hành kỷ luật 105 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó có 22 Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng.

Chỉ đạo kiên quyết làm rõ, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực, địa bàn được phân công quản lý, phụ trách; trong năm, đã cho thôi giữ chức vụ, nghỉ công tác, bố trí công tác khác đối với 09 cán bộ diện Trung ương quản lý; các địa phương đã cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác hơn 360 trường hợp sau khi bị kỷ luật, trong đó có 92 cán bộ thuộc diện tỉnh ủy, thành ủy quản lý.

Ngành Thanh tra, Kiểm toán tập trung thanh tra, kiểm toán những lĩnh vực, địa bàn dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực và các chuyên đề, vụ việc theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo; qua thanh tra, kiểm toán đã kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính gần 219.000 tỷ đồng (tăng gần gấp 3 lần so với năm 2022); kiến nghị xử lý hành chính 7.524 tập thể, 7.944 cá nhân. Các cơ quan chức năng tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả cơ chế phối hợp trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đã phát hiện, chuyển 660 vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật (tăng 18% so với năm 2022).

(3) Công tác điều tra, truy tố, xét xử được chỉ đạo tiến hành mạnh mẽ, quyết liệt; nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực đặc biệt lớn, nghiêm trọng, phức tạp được

khởi tố, điều tra xử lý bài bản, thận trọng, rất nghiêm khắc nhưng cũng rất nhân văn, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Trong năm, các cơ quan tiến hành tố tụng trên cả nước đã khởi tố 4.523 vụ, 9.373 bị can (tăng 46% về số vụ án so với năm 2022) về các tội tham nhũng, kinh tế, chức vụ; trong đó, án tham nhũng khởi tố mới 899 vụ/2.446 bị can (tăng gần 02 lần về số vụ; tăng hơn 02 lần về số bị can so với năm 2022). Riêng các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, đã khởi tố mới 13 vụ án/54 bị can, khởi tố bổ sung 252 bị can trong 26 vụ án; kết luận điều tra 18 vụ án/333 bị can, kết luận điều tra bổ sung 06 vụ án/60 bị can; ban hành cáo trạng truy tố 20 vụ án/374 bị can, xét xử sơ thẩm 20 vụ án/271 bị cáo, xét xử phúc thẩm 15 vụ/113 bị cáo. Nhất là, đã khởi tố mới, mở rộng điều tra nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, cả trong khu vực và khu vực ngoài nhà nước, cả trong lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động khép kín, cả vụ việc tôn đong, kéo dài, điển hình như: vụ án xảy ra tại tập đoàn Vạn Thịnh Phát, ngân hàng SCB; các vụ án trong lĩnh vực đăng kiểm; vụ án xảy ra tại Công ty AIC và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan; vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan; vụ án xảy ra tại Tập đoàn FLC; vụ án xảy ra tại Tập đoàn Tân Hoàng Minh; vụ án xảy ra tại Bộ Công thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan,...; kịp thời đưa ra xét xử một số vụ án trọng điểm theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo, như: Vụ án xảy ra tại Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao và một số đơn vị liên quan; vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á và một số bộ, ngành, địa phương liên quan; vụ án xảy ra tại Học viện Quân y; vụ án xảy ra tại Bộ tư lệnh Cảnh sát biển; vụ án xảy ra tại Sở Y tế Quảng Ninh, công ty AIC và các đơn vị liên quan; vụ án xảy ra tại Dự án khu thương mại dịch vụ và dân cư Tân Việt Phát 2, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;...

(4) Công tác thu hồi tài sản tham nhũng; giám định, định giá tài sản; phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, xử lý nguồn tin về tội phạm tham nhũng, tiêu cực được tập trung chỉ đạo, có nhiều chuyển biến tích cực. Trong năm, các cơ quan tiến hành tố tụng đã tạm giữ, kê biên, phong tỏa, thu hồi được nhiều tài sản trị giá hơn 234 nghìn tỷ đồng; chú trọng động viên, khuyến khích các đối tượng tự nguyện nộp lại tài sản chiếm đoạt, gây thiệt hại, có vụ thu hồi đạt 100% (như vụ án xảy ra tại Công ty TNHH Tân Hoàng Minh).

(5) Hoạt động của Ban Chỉ đạo PCTNTC cấp tỉnh ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả, tạo chuyển biến mới, rõ rệt trong công tác PCTNTC ở địa phương, cơ sở, khắc phục tình trạng "trên nóng, dưới lạnh". Trong năm, các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã quyết định đưa hơn 260 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực vào diện theo dõi, chỉ đạo; chỉ đạo các cơ quan tiến hành tố tụng địa phương khởi tố mới 839 vụ án/2.276 bị can về tham nhũng (tăng gần 2 lần so với năm 2022). Nhiều địa phương đã phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng xảy ra từ nhiều năm trước; khởi tố cả cán bộ diện Trung ương và tỉnh uỷ, thành uỷ quản lý, trong đó có cả nguyên Bí thư Tỉnh uỷ, nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo, nguyên lãnh đạo các sở, ngành, cán bộ chủ chốt cấp huyện, điển hình như: Thanh Hóa, Lào Cai, Hà Nam, Hà Giang, Quảng Ninh, Hòa Bình, Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cao Bằng, Lai Châu, Yên Bái,...

(6) Công tác PCTNTC trong các cơ quan chức năng PCTNTC tiếp tục được quan tâm. Trong năm, các cơ quan chức năng đã phát hiện, xử lý hơn 270 trường hợp cán bộ, đảng viên trong các cơ quan này có sai phạm do tham nhũng, tiêu cực, trong đó xử lý hình sự gần 140 trường hợp.

(7) Công tác thông tin, tuyên truyền về PCTNTC có nhiều đổi mới; vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, báo chí, Nhân dân trong công tác PCTNTC được phát huy tốt hơn. Các cơ quan truyền thông, báo chí đã xây dựng nhiều chuyên mục, diễn đàn nghiên cứu, trao đổi, phân tích chuyên sâu về công tác PCTNTC; số lượng tin, bài về công tác PCTNTC được đăng tải nhiều hơn, nhất là tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTNTC, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo. Năm 2023, các cơ quan truyền thông, báo chí đăng tải 27.110 tin, bài về công tác PCTNTC (tăng hơn 2,5 lần so với năm 2022). Qua đó, tạo sự lan tỏa lớn, đồng thuận, ủng hộ cao của cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với cuộc đấu tranh PCTNTC.

Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng cường giám sát nhiều nội dung, chuyên đề liên quan đến công tác PCTNTC, đồng thời chú trọng giám sát các hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; quan tâm chỉ đạo xử lý, kịp thời các đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTNTC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH THỜI GIAN QUA

2.1. Thành lập Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh

2.1.1. Cơ cấu tổ chức: Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về chủ trương thành lập Ban chỉ đạo PCTNTC cấp tỉnh; Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 1916-QĐ/TU, ngày 17/6/2022 thành lập Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh.

Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh gồm 15 thành viên, đồng chí Nguyễn Thành Tâm, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban chỉ đạo; có 05 Phó ban gồm đồng chí Phạm Hùng Thái, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; đồng chí Nguyễn Hồng Thanh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban Thường trực; đồng chí Nguyễn Thị Yên Mai, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy; đồng chí Võ Văn Sớm, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; đồng chí Nguyễn Văn Trãi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh và 09 đồng chí Ủy viên Ban Chỉ đạo. Cơ cấu nhân sự của Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh đảm bảo đúng theo Điều 12 Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ

+ Về chức năng của Ban Chỉ đạo tỉnh được quy định tại Điều 2 Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chịu trách

nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Ban Chỉ đạo Trung ương trong việc chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

+ Về nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh được quy định tại Điều 5 Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư, gồm có 09 nhóm nhiệm vụ sau:

(1) Tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTNTC ở địa phương.

(2) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoặc tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương và kết luận, kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương liên quan đến công tác PCTNTC ở địa phương.

(3) Chỉ đạo, đôn đốc, điều hoà phối hợp, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về PCTNTC.

(4) Chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ thông qua hoạt động theo phạm vi trách nhiệm được làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tham nhũng, cực; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng, tiêu cực; những sơ hở, bất cập trong cơ chính sách, pháp luật để yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục sai phạm; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan.

(5) Chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong PCTNTC theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng và các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, thanh tra, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

(6) Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ và cấp uỷ viên, đảng viên có thẩm quyền trong xử lý khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý thông tin về vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực do các cá nhân, tổ chức phát hiện, cung cấp, kiến nghị.

(7) Chỉ đạo tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về PCTNTC; định hướng cung cấp thông tin về PCTNTC; chỉ đạo xử lý vi phạm quy định về quản lý, cung cấp thông tin, đưa tin về PCTNTC và những hành vi lợi dụng việc PCTNTC để xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, gây mất đoàn kết nội bộ.

(8) Tổ chức sơ kết, tổng kết, định kỳ và đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chỉ đạo Trung ương về tình hình, kết quả công tác PCTNTC, các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương và kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

(9) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Ban Chỉ đạo

Trung ương giao.

2.1.3. Phương thức hoạt động

- Tại Điều 2 Quy chế làm việc số 01-QC/BCĐT, ngày 08/7/2022 của Ban Chỉ đạo tỉnh quy định về nguyên tắc làm việc:

(1) Ban Chỉ đạo tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; đồng thời chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương trong công tác PCTNTC ở địa phương.

(2) Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể thảo luận, Trưởng ban kết luận và chỉ đạo thực hiện.

(3) Hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo và Cơ quan Thường trực thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tôn trọng, không làm cản trở hoạt động bình thường và không làm thay nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong công tác PCTNTC.

(4) Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tập thể trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; đồng thời chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban Chỉ đạo và Trưởng ban trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

- Tại Điều 10 Quy chế làm việc số 01-QC/BCĐT, ngày 08/7/2022 của Ban Chỉ đạo tỉnh quy định về chế độ làm việc:

(1) Ban Chỉ đạo làm việc theo chương trình, kế hoạch hằng năm, họp thường kỳ 3 tháng một lần, họp đột xuất khi cần. Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh họp thường kỳ hằng tháng, họp đột xuất khi cần. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, Trưởng ban quyết định triệu tập các phiên họp, cuộc họp đột xuất của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

(2) Khi cần thiết, Ban Chỉ đạo tổ chức hội nghị chuyên đề về công tác PCTNTC với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ để chỉ đạo, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả công tác PCTNTC.

(3) Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo và sự phân công của Trưởng Ban; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2.2. Một số hoạt động trọng tâm, nổi bật của Ban Chỉ đạo trong thời gian qua

Thời gian qua, nhất là từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng và Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh đã có nhiều bước chuyển biến rất tích cực, đạt kết quả trên cả hai mặt phòng, ngừa và xử lý tham nhũng, tiêu cực, nhất là từ khi thành lập Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Một số kết quả quan trọng như sau:

2.2.1. Về công tác quán triệt, tổ chức thực hiện

- *Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai*

Xác định công tác PCTNTC là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị kịp thời quán triệt, triển khai, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương về công tác PCTNTC, trọng tâm là các nghị quyết, chỉ thị, kết luận chuyên đề về PCTNTC. Nổi bật, ngay từ đầu nhiệm kỳ Tỉnh uỷ đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU về PCTNTC giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 110-KH/TU, ngày 15/11/2022 để tăng cường thông tin, tuyên truyền và nâng cao nhận thức trong công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành **56** văn bản đề lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTNTC, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “**Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**”.

Công tác phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC ngày càng bài bản, đi vào chiều sâu, theo hướng cụ thể, thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp uỷ, tổ chức đảng. Kết quả, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã tổ chức 01 Hội nghị trực tuyến quán triệt Tác phẩm “**Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTNTC, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh**” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và 01 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng công tác nội chính, PCTNTC và cải cách tư pháp cho khoảng **1.500** đại biểu và nhiều Hội nghị, Hội thảo tập huấn về công tác PCTNTC; các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị tổ chức **6.395** cuộc/182.320 lượt người tham dự. Qua đó, nâng cao nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác PCTNTC.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTNTC; kiểm soát quyền lực trong các cơ quan tham gia công tác này

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa kịp thời các văn bản của Trung ương về công tác PCTNTC, trọng tâm là Thông báo số 12-TB/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNTC; đồng thời, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị rà soát các văn bản pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định về công tác PCTNTC và các lĩnh vực khác liên quan như: Công tác quản lý kinh tế - xã hội, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; qua đó, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, hiệu quả; chú trọng công tác hậu kiểm sau kiểm tra, giám sát, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, có nhiều dư luận về tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm gây bức xúc và được Nhân dân quan tâm

như: Đất đai, quản lý tài chính, tài sản công, lĩnh vực y tế...; phát huy hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ, công chức ở những nơi dễ xảy ra tham nhũng, có nhiều dư luận xã hội quan tâm để kịp thời phát hiện, giải quyết sớm, ngăn chặn từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Kết quả: Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm; thành lập 03 đoàn kiểm tra, 03 đoàn giám sát đối với 12 tổ chức đảng và 05 đảng viên liên quan công tác PCTNTC; giao Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh tiến hành giám sát chuyên đề việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tự kiểm tra về quản lý tài chính, tài sản công đối với 33 cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Qua kiểm tra, giám sát, kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, thiếu sót, xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm.

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 09-KH/TU, ngày 08/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị, nhất là các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; đẩy nhanh tiến độ giải quyết dứt điểm đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng tồn đọng, cần tập trung củng cố hồ sơ, nhất là đối với các vụ việc, vụ án thuộc diện theo dõi chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Kết quả, các cơ quan chức năng đã phát hiện, thụ lý 34 vụ/61 bị can; đã xử lý xong 26 vụ/49 bị can, còn 08 vụ/12 bị can, các cơ quan chức năng đang tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền. Về kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, đã thu hồi được 14.470.077.771 đồng/15.456.369.771 đồng, đạt tỷ lệ 94%. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu 33 trường hợp để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

- Kết quả nổi bật trong công tác đấu tranh PCTNTC và thu hồi tài sản tham nhũng, nhất là những vụ án tham nhũng, tiêu cực lớn, đặc biệt nghiêm trọng, tồn đọng đã lâu, xảy ra trên diện rộng

Xác định công tác PCTNTC vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, phòng ngừa là chính, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 03-NQ/TU về tăng cường công tác PCTNTC, giai đoạn 2021-2025, tập trung vào các nhóm giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực như: Công khai, minh bạch trong hoạt động, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, kê khai, công khai tài sản, thu nhập...; phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là sau khi thành lập Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh đã chỉ đạo giải quyết dứt điểm 02/03 vụ án, vụ việc do Đoàn công tác số 3 Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC kiến nghị, tiếp tục chỉ đạo xử lý 01 vụ việc Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Khu du lịch Quốc gia Núi Bà Đen; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng xác minh, điều tra, xử lý có hiệu quả các vụ án diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo xảy ra trên địa bàn tỉnh (Vụ Việt Á, Công ty AIC, FLC, Trung tâm Đăng kiểm.); các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực xảy ra trên địa bàn tỉnh được đẩy nhanh tiến độ giải quyết, nhất là các vụ án, vụ việc tồn đọng, kéo dài; các cơ quan chức năng của tỉnh

chủ động phối hợp, kiến nghị các cơ quan tổ tụng Trung ương hướng dẫn kịp thời về nghiệp vụ đối với các vụ án còn khó khăn, vướng mắc.

- *Kiến toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả phối hợp và xây dựng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác PCTNTC ở địa phương*

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo kiến toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả phối hợp và xây dựng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cụ thể Ban hành Quyết định số 1916-QĐ/TU, ngày 17/6/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh và Quyết định số 4319-QĐ/TU, ngày 01/4/2024 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của Ban Nội chính Tỉnh uỷ, trong đó quy định tăng thêm 01 phòng nghiệp vụ cho Ban Nội chính Tỉnh uỷ để thực hiện tốt các nhiệm vụ mới được giao.

- *Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân trong đấu tranh PCTNTC*

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch số 28-KH/TU, ngày 27/5/2021 về phát huy có hiệu quả vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội, báo, đài và Nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Các cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, báo, đài... tiếp tục tuyên truyền sâu rộng các văn bản quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân người dân biết, theo dõi, giám sát, phản ánh kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

2.2.2. Đánh giá chung

- *Về ưu điểm*

Công tác PCTNTC được cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về PCTNTC; các sai phạm liên quan tham nhũng, tiêu cực được phát hiện, xử lý kịp thời; góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp uỷ; quản lý, chỉ đạo và điều hành của chính quyền các cấp.

- *Về hạn chế, khuyết điểm*

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác PCTNTC vẫn còn những hạn chế nhất định; trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp uỷ và người đứng đầu trong đấu tranh PCTNTC chưa thật sự quyết liệt; một số nơi còn hình thức, việc kiểm tra, tự phát hiện và xử lý vi phạm trong nội bộ tuy có chuyển biến nhưng kết quả còn rất hạn chế, vẫn còn xảy ra một số vụ việc tham nhũng, tiêu cực ở một số lĩnh vực nhạy cảm (đất đai; thuế; y tế; giáo dục, quản lý thị trường...); tiến độ giải quyết các vụ án tham nhũng, tiêu cực cơ bản được đẩy nhanh, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc; tuy nhiên vẫn có trường hợp còn chậm, chưa đạt được yêu cầu đề ra.

- *Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm*

Một số cơ quan, đơn vị chưa thể hiện sự quyết liệt, trách nhiệm cao trong chỉ đạo thực hiện công tác PCTNTC; một số vụ án các cơ quan tiến hành tố tụng chưa thống nhất về quan điểm, định hướng xử lý, phải chờ hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan ngành dọc cấp trên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC PCTNTC THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các văn bản quy định của Đảng, Nhà nước và Tỉnh uỷ về công tác PCTNTC gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII); Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, giải pháp về PCTNTC theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về PCTNTC, trọng tâm là các kết luận của đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC tại các Phiên họp, cuộc họp; các quy định về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong các lĩnh vực; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU về tăng cường công tác PCTNTC, giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu trong PCTNTC.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới. Rà soát, chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tiến hành kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý trách nhiệm người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra tình trạng này, gây ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết việc cho người dân, doanh nghiệp

- Thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực để PCTNTC; nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra nội bộ, tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, có chuyên môn sâu, khép kín, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh như công tác quản lý tài chính, tài sản công; thực hiện quy định của pháp luật về cấp phép đầu tư kinh doanh; xây dựng và phòng cháy, chữa cháy; thi hành án tự chủ tài chính, tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, đất đai, quy hoạch xây dựng, đấu thầu, đấu giá, giám định tư pháp, định giá tài sản, thu hồi tài sản tham nhũng... để kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, đảm bảo nghiêm minh, đồng bộ, kịp thời giữa kỷ luật của Đảng, kỷ luật hành chính, đoàn thể và xử lý hình sự.

- Tăng cường công tác phối hợp, nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng và nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực chú trọng áp dụng kịp thời biện pháp thu hồi tài sản tham nhũng ngay trong quá trình thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo quy định của pháp luật. Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác giám định, định giá

trong giải quyết các vụ án tham nhũng, tiêu cực...đề kịp thời chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, vướng mắc, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực, thu hồi tài sản tham nhũng.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNTC.

Phần thứ tư

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTNTC

I. TRÁCH NHIỆM CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN VÀ CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI

1.1. Các cấp uỷ đảng: Đảng ta là Đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Để thực hiện vai trò lãnh đạo của Đảng, các tổ chức cơ sở đảng được thành lập ở tất cả các cấp, các ngành, lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội, bảo đảm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc ở cơ sở và đi vào cuộc sống. Đối với lĩnh vực PCTNTC Đảng ta đặt biệt quan tâm công tác này, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, sống còn của Đảng, chế độ ta; *Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 21/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí thể hiện quan điểm rất cụ thể* “Đảng lãnh đạo chặt chẽ công tác phòng, chống tham nhũng; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức hành chính, kinh tế, hình sự”. Do đó, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với công tác PCTNTC là hết sức to lớn, thực hiện với một số nhiệm vụ như:

(1) Phải chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; đề ra chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCTNTC.

(2) Xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên giáo dục, rèn luyện và quản lý cán bộ, đảng viên, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tính chiến đấu, trình độ kiến thức, năng lực công tác; làm công tác phát triển đảng viên.

(3) Lãnh đạo xây dựng chính quyền, các tổ chức kinh tế, hành chính, sự nghiệp, quốc phòng, an ninh và các đoàn thể chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh; chấp hành đúng pháp luật và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

(4) Liên hệ mật thiết với nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân; lãnh đạo nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC

(5) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC được chấp hành nghiêm chỉnh; kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng (*Điều 23 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam 2011 quy định về nhiệm vụ tổ chức cơ sở đảng*).

1.2. Cơ quan nhà nước

Ở nước ta hiện nay, công tác PCTNTC được xác định là trách nhiệm của tất cả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền luật định. Tuy nhiên, để đảm bảo tính chuyên môn sâu và vai trò đầu mối, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 có giao cho một số đơn vị có tính chất chuyên trách về chống tham nhũng tại một số cơ quan bảo vệ pháp luật như Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Vì vậy, Điều 83 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 tiếp tục ghi nhận: trong Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao có đơn vị chuyên trách về chống tham nhũng. Đồng thời, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định trách nhiệm của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao (Điều 86); trách nhiệm của Kiểm toán Nhà nước (Điều 87). Bên cạnh đó, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 đã bổ sung quy định về trách nhiệm của Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ (Điều 84); trách nhiệm của uỷ ban nhân dân các cấp (Điều 85) trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Ngoài ra, theo Khoản 1 Điều 88 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, cơ quan thanh tra, Kiểm toán Nhà nước, điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân có trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống tham nhũng.

Trong trường hợp cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước chuyển hồ sơ vụ việc tham nhũng cho cơ quan điều tra thì cơ quan điều tra phải tiếp nhận và giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Trong trường hợp không đồng ý với việc giải quyết của cơ quan điều tra thì cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước có quyền thông báo với Viện Kiểm sát cùng cấp, cơ quan điều tra cấp trên.

Trường hợp chuyển hồ sơ vụ việc tham nhũng cho cơ quan điều tra thì cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước có trách nhiệm thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp để thực hiện việc kiểm sát. Trong trường hợp cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước chuyển hồ sơ vụ việc tham nhũng cho Viện kiểm sát thì Viện kiểm sát phải xem xét, giải quyết và thông báo kết quả giải quyết bằng văn bản cho cơ quan đã chuyển hồ sơ.

1.3. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Điều 74 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong PCTNTC như sau:

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng; thực hiện giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTNTC.

- Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng, kiến nghị việc bảo vệ, khen thưởng người

có công phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền phải xem xét, trả lời trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, kiến nghị; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn trả lời có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày.

1.4. Cơ quan báo chí

Trong những năm vừa qua, báo chí ngày càng khẳng định vai trò mạnh mẽ trong đấu tranh PCTNTC thể hiện trên các phương diện: tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC; thực hiện vai trò giám sát xã hội đối với hoạt động của các cơ quan nhà nước thông tin về hoạt động PCTNTC và vụ việc tham nhũng... Chiến lược Quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 đã chỉ ra một trong những giải pháp nhằm nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng là: Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng; phát huy vai trò của báo chí trong công tác phòng, chống tham nhũng; bảo đảm việc cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về các vụ việc tham nhũng cho các cơ quan báo chí.

Tại Điều 4 Luật Báo chí năm 2016 sửa đổi, bổ sung năm 2018; Điều 6, Điều 13, Điều 14, nhất là Điều 75 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định rõ trách nhiệm của báo chí trong phòng, chống tham nhũng như sau: Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng; có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền cung cấp thông tin liên quan đến hành vi tham nhũng. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được yêu cầu có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về báo chí và quy định khác của pháp lý có liên quan; có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định khác của báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng... Qua đó có thể thấy, cơ quan báo chí và nhà báo có vai trò rất quan trọng trong PCTNTC cụ thể là:

- Điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực bằng nghiệp vụ báo chí. Trên thực tế, rất nhiều vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực đã được báo chí phát hiện. Thông qua nhiều biện pháp khác nhau, báo chí phát hiện những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng: qua thư bạn đọc gửi đến cơ quan báo chí, phóng viên; qua việc tiếp nhận các phản ánh, tố cáo của người dân hoặc qua tự phát hiện, thực hiện những biện pháp điều tra đặc thù của nghề nghiệp. Theo kết quả khảo sát “Tham nhũng từ góc nhìn của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức” do Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Thế giới phối hợp thực hiện cho thấy, báo chí là một trong những thiết chế tích cực và hiệu quả nhất trong phát hiện và điều tra tham nhũng tại Việt Nam.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia PCTNTC. Trên thực tế, báo chí có nhiều hình thức, cách thức để tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng thông qua rất nhiều kênh khác nhau; qua đó, tích cực, chủ động trong việc tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC. Nhờ đó giúp Nhân dân hiểu rõ các quan điểm, chủ trương, sự quyết tâm chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng và Nhà nước; các biện pháp đấu tranh chống tham nhũng; trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền

hạn của hệ thống chính trị nói chung, của mỗi công dân nói riêng trong công tác PCTNTC, tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa và diệt trừ tận gốc tệ tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Theo dõi, phản ánh và giám sát quá trình xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã được phát hiện; tham gia phản biện quá trình xử lý, giúp các cơ quan chức năng đẩy nhanh tiến độ xử lý vụ việc, xử lý dứt điểm các sai phạm. Biểu dương, cổ vũ các điển hình tiên tiến, nhân tố mới trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nhân rộng những cách làm hay, kinh nghiệm tốt, bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực. Báo chí góp phần kiểm soát quyền lực để PCTNTC.

1.5. Các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề

Các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề có vai trò quan trọng trong việc phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Bởi lẽ, đây là nhóm chủ thể quyết định đến “sức khỏe” của nền kinh tế và là đối tượng sử dụng dịch vụ công nhiều nhất. Do vậy, họ cũng là nhóm đối tượng mà hành vi tham nhũng, tiêu cực hướng tới nhiều nhất, bị ảnh hưởng trực tiếp bởi hành vi tham nhũng, tiêu cực. Thực tế cho thấy, các doanh nghiệp là nạn nhân của tệ tham nhũng, cửa quyền, sách nhiễu từ những người có chức vụ, quyền hạn nhưng cũng không ít doanh nghiệp đã tìm cách để hối lộ, tiếp tay cho hành vi tham nhũng để mưu lợi cá nhân. Điều đó, làm ảnh hưởng đến những doanh nghiệp làm ăn đứng đắn, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến môi trường kinh doanh. Chính vì vậy, tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh PCTNTC vừa là trách nhiệm, vừa là đòi hỏi tất yếu của doanh nghiệp và những người hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

Nhằm tăng cường trách nhiệm và vai trò của cộng đồng doanh nghiệp, tạo kênh thông tin giữa khu vực doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý những hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, đòi hối lộ của cán bộ, công chức nhà nước khi giải quyết các công việc liên quan đến doanh nghiệp, cũng như các biểu hiện đưa hối lộ của doanh nghiệp nhằm tạo lợi thế cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động kinh doanh, thương mại, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 dành một điều (Điều 76) quy định về vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp và hiệp hội ngành nghề. Theo đó, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo về hành vi tham nhũng và phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc xác minh, kết luận về hành vi tham nhũng; hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề có trách nhiệm tổ chức, động viên, khuyến khích hội viên của mình xây dựng văn hoá kinh doanh lành mạnh, phi tham nhũng và kiến nghị với Nhà nước hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý nhằm phòng, chống tham nhũng; Nhà nước khuyến khích các doanh nghiệp cạnh tranh lành mạnh, có cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham ô, đưa hối lộ; cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề và các tổ chức khác tổ chức diễn đàn để trao đổi, cung cấp thông tin, phục vụ công tác PCTNTC.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN TRONG ĐẤU TRANH PCTNTC

2.1. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

Người đứng đầu chỉ đạo, tổ chức, thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách

nhiệm về kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình phụ trách.

Nghiên cứu, nắm rõ, nghiêm túc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, nhất là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, trong đó chú ý các điều khoản:

+ Từ Điều 70 đến Điều 73, Chương IV Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định về trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng.

+ Từ Điều 55 đến Điều 58 quy định về công tác kiểm tra, tự kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước nhằm kịp thời phát hiện dấu hiệu tham nhũng trong cơ quan tổ chức, đơn vị.

2.2. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện nhiệm vụ, công vụ đúng quy định của pháp luật, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; phải gương mẫu, liêm khiết, chấp hành nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII); Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Phải coi công tác PCTNTC là một trong những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và là trách nhiệm của mỗi cá nhân. Kiên quyết, kiên trì học tập, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tiêu cực, không tham nhũng. Chủ động phê phán, tích cực lên án đối với mọi hành vi, biểu hiện tham nhũng, tiêu cực.

2.3. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công dân là chủ thể của quyền lực nhà nước, thực hiện việc giám sát các mặt của đời sống xã hội, trong đó có tổ chức và hoạt động của các cơ quan công quyền, của cán bộ, công chức. Khuyến khích sự tham gia và phát huy vai trò của người dân trong đấu tranh PCTNTC luôn được coi là một trong biện pháp cơ bản. Nhận thức được điều này, vai trò và trách nhiệm của người dân trong phòng, chống tham nhũng đã được thể chế hóa trong các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng có vai trò quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng xuất phát từ chức năng nhiệm vụ của hai thiết chế này:

Theo quy định tại Điều 38 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, Ban thanh tra nhân dân được thành lập ở xã, phường thị trấn. Ban thanh tra nhân dân có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết

khieu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước.

Tại Điều 43 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 quy định Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã quyết định thành lập theo từng chương trình, dự án đầu tư công, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) triển khai trên địa bàn cấp xã, chương trình, dự án đầu tư bằng vốn và công sức của cộng đồng dân cư hoặc bằng nguồn tài trợ trực tiếp của các tổ chức, cá nhân cho cấp xã.

Tại khoản 10 Điều 2 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP, ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư thì: “Giám sát đầu tư của cộng đồng” là hoạt động tự nguyện của dân cư sinh sống trên địa bàn xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là địa bàn cấp xã) nhằm theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình đầu tư; phát hiện, kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm về đầu tư (trừ các chương trình, dự án bí mật quốc gia theo quy định của pháp luật).

Như vậy, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng là những tổ chức của quần chúng, thực hiện việc theo dõi, giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, thông qua đó nhằm PCTNTC. Điều 77 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định trách nhiệm của công dân, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng như sau:

- Công dân tự mình hoặc thông qua Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng hoặc thông qua tổ chức của mình là thành viên tham gia PCTNTC.

- Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTNTC.

Tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân được quy định từ Điều 36 đến Điều 40 trong Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; tổ chức và hoạt động của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được quy định cụ thể từ Điều 41 đến Điều 45 trong Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022. Trong thực tiễn quá trình triển khai thực hiện các văn bản trước đây và thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở này đã cho thấy hiệu quả thiết thực của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, góp phần PCTNTC tại địa phương, cơ sở.

2.4. Quyền và nghĩa vụ của đối tượng cung cấp tin:

Theo Quy định số 649-QĐ/TU, ngày 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chi mua tin phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh có nêu rõ quyền và nghĩa vụ của đối tượng cung cấp tin; hình thức cung cấp thông tin và mức chi mua tin. Cụ thể:

*** Quyền và nghĩa vụ của đối tượng cung cấp tin (Điều 3)**

- Quyền của đối tượng cung cấp tin:

+ Được đảm bảo giữ bí mật tuyệt đối thông tin có liên quan và thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo về hành vi tham nhũng theo quy định hiện hành;

+ Được nhận tiền cung cấp thông tin tương ứng với chất lượng của thông tin, tài liệu theo quy định;

+ Được xem xét đề nghị khen thưởng công khai hoặc không công khai theo quy định của pháp luật.

- Nghĩa vụ của đối tượng cung cấp tin:

+ Đối tượng cung cấp tin, tài liệu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban Nội chính Tỉnh uỷ;

+ Không được phát tán, tiết lộ thông tin trong thời gian cơ quan chức năng đang thẩm tra, xác minh, xử lý, lợi dụng việc cung cấp tin, tài liệu để tuyên truyền, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, gây rối an ninh, trật tự công cộng, xúc phạm nhân phẩm, uy tín của người khác;

+ Nếu có vi phạm tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

*** Hình thức cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng (Điều 4)**

- Cung cấp thông tin trực tiếp tại Ban Nội chính Tỉnh uỷ;

- Cung cấp gián tiếp thông qua điện thoại, bưu chính, hộp thư điện tử, fax và các hình thức cung cấp gián tiếp khác:

+ Số điện thoại đường dây nóng: (0276).3816.555

+ Số fax: (0276).3813.324

+ Địa chỉ email: bannoichinhtn@tayninh.gov.vn

*** Mức chi mua tin phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng (Điều 5)**

- Mức chi từ 500.000 đồng/tin - 5.000.000 đồng/tin đối với tin đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận hoặc ra quyết định có hành vi tham nhũng nhưng chỉ bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc có quyết định miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Mức chi từ trên 5.000.000 đồng/tin - 7.000.000 đồng/tin đối với tin đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận có hành vi tham nhũng bị kết án thuộc nhóm tội phạm ít nghiêm trọng hoặc nghiêm trọng.

- Mức chi từ trên 7.000.000 đồng/tin - 10.000.000 đồng/tin đối với tin đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận có hành vi tham nhũng bị kết án thuộc nhóm tội phạm rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng.

Tiền chi mua tin được Trưởng Ban hoặc Phó trưởng Ban phụ trách Ban Nội chính Tỉnh uỷ trực tiếp quyết định chi bằng hình thức Lệnh chi mật phí./.